



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Phạm Hữu Hải
Vũ Thị Thúy Nga
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Lê Thị Vân
Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 22/12/2022.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2023.

Nhân sự mới

* Ngày 21/3/2023, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tổ chức lễ công bố và trao quyết định bổ nhiệm cán bộ:

- Đồng chí Hoàng Thanh Hải, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Lâm Hà được điều động đến Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động đến Huyện ủy Lâm Hà và chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đồng chí Nguyễn Viết Vân, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được điều động đến Huyện ủy Bảo Lâm và chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đồng chí Nguyễn Trung Kiên, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Bảo Lâm được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đồng chí Hoàng Sỹ Bích, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Lâm Hà được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

* Ngày 10/3/2023, UBND tỉnh tổ chức lễ công bố quyết định phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với đồng chí Lê Bình Minh, Phó Bí thư Huyện ủy Đa Huoai, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 4/2023

1. Tuyên truyền kỷ niệm: 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023); Ngày Giỗ tổ Hùng Vương (mùng 10/3 âm lịch); 137 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886-01/5/2023); 153 năm ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870-22/4/2023) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng.

2. Tiếp tục tuyên truyền Kế hoạch số 69-KH/TU, ngày 12/01/2023 của Tỉnh ủy về việc Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2023 và chuyên đề của tỉnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm nêu gương; quyết liệt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI".

3. Tăng cường tuyên truyền các nội dung, chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII gắn với thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh...

4. Tiếp tục tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 4 và năm 2023 của đất nước, địa phương và cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả của tỉnh về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, hạ tầng chuyển đổi số, hạ tầng giáo dục, y tế, hạ tầng xây dựng nông thôn mới. Trong đó, chú trọng tuyên truyền các công trình trọng điểm: Dự án nâng cấp, mở rộng đèo Prenn, Dự án hồ chứa nước Ta Hoét, Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; tuyên truyền công tác quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng,...

GIÁM SÁT NHẪM XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

 TS. TRẦN THỊ HỢI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Giám sát là việc làm cần thiết đối với mọi tổ chức và cá nhân trong xã hội, đặc biệt là đối với chính đảng của giai cấp vô sản, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam, chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân và của dân tộc Việt Nam.

Đổi mới, chủ động, kịp thời

Để lãnh đạo đúng, trước hết Đảng “phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng”. Tuy nhiên, lãnh đạo đúng để đi đến thành công còn cần “Phải tổ chức sự thi hành cho đúng...” và “Phải tổ chức sự kiểm soát...”. Quy trình lãnh đạo này nhằm biến lý luận thành thực tiễn, đường lối, chính sách, nghị quyết đi vào cuộc sống. Mặt khác, nói về kiểm soát, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, “1. Có kiểm soát như thế mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu. 2. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan. 3. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết” và “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”. Kiểm soát ở đây chính là kiểm tra và giám

sát, một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng.

Trong giám sát có nhiều hình thức khác nhau, ngoài sự giám sát từ trên xuống và từ dưới lên, giám sát trực tiếp và gián tiếp còn có giám sát từ trong ra và từ ngoài vào. Giám sát từ trong ra là sự giám sát trong nội bộ Đảng, trong nội bộ tổ chức, là sự tự giám sát chính mình. Giám sát từ ngoài vào là kết hợp với vai trò quản lý của Nhà nước, sự tham gia giám sát của các đoàn thể chính trị và Nhân dân.

Trong thực hiện giám sát từ ngoài vào, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh sự tham gia giám sát của Nhân dân. Người khẳng định: “Phải tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được” hay “Chính phủ ta là Chính phủ của Nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của Nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là: người đầy tớ trung thành tận tụy của Nhân dân”.

Theo Hồ Chí Minh, giám

sát của Nhân dân không chỉ giúp cho lãnh đạo nắm chắc chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời ngăn ngừa những khuyết điểm, sai lầm và giúp đỡ họ sửa chữa mà còn khơi dậy được tính tích cực, sức mạnh to lớn của Nhân dân, củng cố uy tín của Đảng trước quần chúng. Thực hiện công tác giám sát trong Đảng một cách nghiêm ngặt kết hợp với giám sát bên ngoài của Nhân dân sẽ góp phần làm cho Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh. Người viết:

“- Một mặt trong có Đảng kiểm tra đôn đốc.

- Một mặt có anh em ngoài kiểm tra đôn đốc.

Như thế đảng viên và cán bộ ngoài Đảng cùng được giáo dục. Nếu đảng viên không gương mẫu, người ngoài Đảng có thể nói là không xứng đáng. Hoặc anh em ngoài gương mẫu thì có thể đề nghị Đảng công nhận là đảng viên”.

Ngay khi Cách mạng Tháng Tám vừa mới thành công, chính quyền vừa mới được thành lập, Hồ Chí Minh đã nhận thấy một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện lên mặt làm quan cách

mạng, cây có chức quyền những nhiều Nhân dân. Người đã đề nghị Nhân dân tích cực tham gia giám sát, giúp đỡ Đảng, Chính phủ. Người chỉ rõ: “Có người làm quan cách mạng, chợ đồ chợ đen, khinh dân, mưu vinh thân, phì gia ... Xin đồng bào hãy phê bình, giúp đỡ giám sát công việc Chính phủ”. Trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, phần “Cách lãnh đạo”, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Tin vào dân chúng. Đưa mọi vấn đề ra cho dân thảo luận và tìm cách giải quyết. Chúng ta có khuyết điểm thì thật thà thừa nhận trước mặt dân chúng. Nghị quyết gì mà cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”.

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về giám sát có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng không những trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân, đế quốc mà còn trong công tác xây dựng Đảng giai đoạn hiện nay. Vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về giám sát, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn nhận thức và phát huy vai trò to lớn của giám sát trong công tác xây dựng Đảng. Công tác giám sát đã đóng góp tích cực vào việc xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; bảo vệ đường lối, quan điểm, các nguyên tắc của Đảng; thúc đẩy xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng... góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng.

Trong thời gian gần đây, công tác giám sát có nhiều đổi mới, chủ động và kịp thời hơn,

bám sát yêu cầu thực tiễn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới, đạt kết quả quan trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được đẩy mạnh, đạt kết quả khá toàn diện, nhất là ở cấp Trung ương. Qua công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, kỷ cương, kỷ luật trong Đảng được siết chặt hơn, có tác dụng cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa sai phạm đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên”.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giám sát vẫn còn tồn tại những khuyết điểm, hạn chế cần sớm được khắc phục nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Đặc biệt, một số cơ sở, công tác giám sát chưa có sự chuyển biến mạnh mẽ, còn mang tính hình thức, chưa quyết liệt, còn có hiện tượng nể nang, né tránh, dùn dẩy, trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp trên... Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Việc kiểm tra, giám sát thực hiện một số nghị quyết của Đảng chưa thường xuyên. Công tác kiểm tra ở một số nơi thiếu trọng tâm, trọng điểm...; còn nhiều tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm nhưng chưa được phát hiện kịp thời”.

Đề cao vai trò giám sát của Nhân dân

Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sức mạnh của Nhân dân. Sự nghiệp cách mạng của Đảng cũng chính là sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự có hiệu quả thì không thể thiếu sự tham gia đóng góp

của Nhân dân. Thực tiễn những năm vừa qua đã chứng minh, có nhiều vụ việc tiêu cực xảy ra trong nội bộ Đảng là do quần chúng Nhân dân phát hiện. Đặc biệt, năm 2023 được xác định là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, càng đòi hỏi sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao hơn nữa của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác giám sát của Đảng nhất thiết phải dựa vào dân, phát huy cao nhất sự tham gia, đóng góp của Nhân dân. Đảng phải tạo mọi điều kiện và có thiết chế để Nhân dân thực hành quyền giám sát hoạt động của Đảng; nội dung giám sát phải toàn diện bao gồm mọi hành vi liên quan đến phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên...

Thấm nhuần hơn nữa và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giám sát từ ngoài vào, đặc biệt là vai trò giám sát của Nhân dân, cần tiếp tục thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, cần phải tuyên truyền, giáo dục Nhân dân về vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của mình trong xây dựng Đảng thông qua hoạt động giám sát. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói về giám sát của Nhân dân trong cuộc vận động chống tham ô, lãng phí, quan liêu của cán bộ, đảng viên: “Chúng ta phải phát động tư tưởng của quần chúng, làm cho quần chúng khinh ghét tội tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng ức, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”. Mặt khác, “dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác

nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiền tiến, có lớp chững chững, có lớp lạc hậu”, người cán bộ phải nâng cao trình độ giác ngộ, dân trí của Nhân dân, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của một bộ phận quần chúng chậm tiến, lạc hậu để họ thực hiện tốt vai trò, quyền và trách nhiệm giám sát đối với Đảng. Cần tránh thái độ thờ ơ, lảng tránh hoặc qua quýt cho xong việc hoặc thái độ lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên để công kích, phá hoại tổ chức Đảng, hạ thấp uy tín của đảng viên.

Thứ hai, trong thực hiện giám sát phải phát huy dân chủ trong Nhân dân. Dân chủ thể hiện quyền của người dân và nghĩa vụ của người dân: Nhân dân là chủ và Nhân dân làm chủ. Quyền và nghĩa vụ đó được quy định trong Hiến pháp, pháp luật. Nhưng để quyền đó được thực thi trong thực tế, để người dân có thể thực hiện quyền đó một cách thường xuyên, cần có những quy định rõ ràng cụ thể, có cơ chế thực hiện. Theo Hồ Chí Minh, muốn dân chúng tham gia bày tỏ ý kiến, cán bộ phải quan tâm, phải khéo léo khơi gợi cho người dân nói lên tiếng nói của mình, từ đó, gom góp lại, sắp đặt lại cho có thứ tự rồi cùng dân chúng ra sức thi hành. Như vậy, vừa nâng cao trình độ của dân chúng, mà cũng nâng cao kinh nghiệm chuyên môn của mình. Trong bối cảnh hiện nay, chúng ta cần phải chú trọng phát huy vai trò của Nhân dân thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau, nhất là qua các phương tiện thông tin đại chúng nhằm kịp thời phát hiện ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm túc, hiệu

quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Cần tạo cơ chế để người dân nói lên tiếng nói của mình trong giám sát Đảng mà không sợ bị trả thù, trù úm, đồng thời cũng cần đấu tranh chống các thủ đoạn lợi dụng diễn đàn dân chủ để tuyên truyền cho những tư tưởng, mục đích cá nhân, gây hại cho Đảng và cho xã hội

Thứ ba, phát huy vai trò tích cực của dư luận xã hội. Dư luận xã hội là “luật bất thành văn” có tác động trong điều chỉnh các quan hệ xã hội, giáo dục, giám sát, tư vấn, phản biện và giải tỏa tâm lý xã hội. Dư luận xã hội chính là một kênh thông tin thể hiện sự quan sát, đánh giá của Nhân dân đối với Đảng và cán bộ, đảng viên, góp phần vào việc xây dựng, củng cố Đảng; phòng chống nguy cơ suy thoái trong cán bộ, đảng viên. Sự nhìn nhận, đánh giá của dư luận xã hội góp phần giám sát các hoạt động của các tổ chức đảng và Nhà nước, các cán bộ của Đảng và Nhà nước, buộc họ phải làm việc phù hợp với lợi ích chung của xã hội, các quy định của Đảng và nhà nước. Trước các hiện tượng tiêu cực, các hành vi vi phạm và “lệch chuẩn” của cán bộ, đảng viên, thái độ phản ứng của dư luận xã hội tạo ra sức ép lớn đến suy nghĩ, hành động của mỗi người và có tác động nhất định trong việc thay đổi nhận thức, hành vi của họ.

Trong điều kiện hiện nay, cần định hướng cho dư luận xã hội về sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, cần chú ý đấu tranh, loại bỏ những dư luận có tác động tiêu cực, bảo thủ, kìm hãm hành vi

tích cực và sự sáng tạo, nhất là dư luận tiêu cực xuất phát từ mục tiêu tự bào chữa của những phần tử cơ hội, tham nhũng, tiêu cực tạo nên hoặc thủ đoạn của các thế lực trong tạo dư luận xấu để gây kích động trong Nhân dân.

Thứ tư, Đảng và cán bộ, đảng viên phải thực sự tôn trọng Nhân dân, phải nghiêm túc thực hành tự phê bình và phê bình, thường xuyên lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân, nghiêm túc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm trước Nhân dân. Hồ Chí Minh cho rằng, người lãnh đạo, quản lý phải yêu dân, kính dân thì dân mới dành sự yêu kính cho mình. Dựa vào quyền lực để lãnh đạo và quản lý nhất thời có thể đạt được mục đích nhưng về lâu dài có thể làm cho Nhân dân e ngại, lo sợ, dẫn đến xa lánh và khinh ghét, không giành được sự tin tưởng, yêu mến, kính phục của họ. Hơn nữa, Nhân dân là những người trí tuệ, thông minh, tài giỏi... Dân chúng “nhiều tai, nhiều mắt, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy”. Làm theo cách quần chúng, việc gì cũng phải hỏi ý kiến dân chúng, dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của dân chúng để lãnh đạo là đúng đắn. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn trở thành chi bộ “bốn tốt”, trước hết đảng viên phải gương mẫu, làm đúng chính sách, thật sự tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được dân tin, dân phục, dân yêu”.

Có thể nói, phát huy vai trò giám sát của Nhân dân chính là thực hiện tư tưởng “nước lấy dân làm gốc”, nhằm tổ chức, động viên Nhân dân tham gia giám sát tổ chức đảng, đảng viên góp phần đưa công tác giám sát đi vào chiều sâu và thực chất và đạt hiệu quả cao.

T.T.H

Chú trọng công tác nêu gương CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

 SONG HOÀNG

Trong di sản Hồ Chí Minh, nêu gương thấm nhuần trong cả tư tưởng lẫn đạo đức và phong cách, gắn liền trong một chỉnh thể, nhất quán. Nêu gương trở thành một đặc trưng tiêu biểu của văn hoá Hồ Chí Minh, nét văn hoá điển hình trong lãnh đạo và quản lý, trong giao tiếp và ứng xử của Người.

Theo Hồ Chí Minh, nêu gương gắn liền với chủ thể và hành động của chủ thể, tạo ra ảnh hưởng tích cực tới các chủ thể khác, từ cá nhân tới xã hội, thúc đẩy sự noi gương, học tập và làm theo các tấm gương điển hình của các cá nhân, tập thể khác, làm cho người tốt lên, việc tốt lên, thực chất chứ không hình thức, thường xuyên, bền bỉ như một nhu cầu văn hoá chứ không nhất thời; thiết thực, hiệu quả chứ không phù phiếm, khoa trương.

Thấm nhuần tư tưởng của Bác, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến công tác nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đại hội XIII của Đảng xác định: Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.



Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương (Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính

trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương). Như vậy, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu; đảng viên tự giác nêu gương để thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng.

Để thực hiện tốt vấn đề nêu gương trong học và làm theo Bác, thiết nghĩ: Nêu gương phải được coi là bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm, đồng thời phải có tính tự giác, tự nguyện, trở thành một nhu cầu văn hoá trong lễ sống, lối sống và nếp sống hàng ngày của mỗi người, trước hết là của cán bộ, đảng viên.

Hơn hết, tự mình nêu gương để tự mình làm gương cho người khác noi theo, làm theo. Do đó, nêu gương có sự thống nhất giữa lý trí và tình cảm. Người biết nêu gương là người đạt đến những phẩm chất của nhân cách văn hoá, luôn có mong muốn trở nên tốt đẹp để tự hoàn thiện bản thân mình theo hệ giá trị chuẩn mực chân - thiện - mỹ.

Đối với mỗi cá nhân, nêu gương có cơ sở đạo đức và tâm lý của nó. Ý thức và hành vi nêu gương được hình thành và thôi thúc trước hết bởi tính thiện - thiện tâm, thiện ý và sự hướng thiện, mong muốn sống lương thiện, tử tế, yêu điều thiện, ghét điều ác.

Trọng đạo đức, coi đức là gốc trong đạo làm người và ở đời là một phẩm chất nổi bật trong truyền thống đạo đức của dân tộc. Đó cũng là thái độ lựa chọn giá trị trong đời sống tinh thần của ông cha ta từ xa xưa, truyền lại cho các thế hệ sau này để gìn giữ và phát huy di sản như một tiếp biến văn hoá. Bởi thế, nêu gương là làm theo cái đúng, cái tốt và cái đẹp trong tự tu dưỡng, tự trau dồi cho bản thân để nên người, thành người như một nhu cầu tự thân, không phải vì danh vì lợi. Tự mình nêu gương cũng là một phong cách ứng xử và tự ứng xử. Không phải ngẫu nhiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh khi bàn về tư cách đạo đức, lại nhấn

mạnh trước hết “tự mình phải”, “đối với tự mình”, “tự phê bình” để “phê bình”...

Người có đạo đức, nêu gương sáng về đạo đức là người biết trọng lương tâm, liêm sỉ và danh dự. Đó là cơ sở tâm lý - đạo đức của lòng tự trọng. Có tự tôn trọng chính mình mới biết tôn trọng người khác, không làm điều gì trái đạo lý cũng không bao giờ có thái độ, lời nói, hành vi thiếu tôn trọng hay xúc phạm người khác. Không những thế, người có đạo đức không bó hẹp trong phạm vi “tu thân dưỡng tính” chỉ cho riêng mình mà còn phải biết phê phán, lên án cái xấu, cái ác, bệnh vực và bảo vệ cái đúng, cái tốt, không bàng quan, không dửng dưng, vô cảm trước những nỗi đau khổ, bất hạnh của người khác, biết cảm thông và chia sẻ với những cảnh đời, số phận của những người xung quanh khi họ gặp cảnh éo le, ngang trái trước cái ác, cái xấu, những hành vi phi nhân tính...

Vì vậy, thêm một lần nữa khẳng định: nêu cao trách nhiệm nêu gương là bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu ở các cấp trong tình hình mới. Để đạt được điều này, cần:

Thực hiện tốt những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng về nêu gương và trách nhiệm nêu gương. Đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, theo phương châm cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu; khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

Lãnh đạo chủ chốt các cấp luôn thể hiện tư tưởng vững vàng,

quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ địa phương, hẹp hòi, bè phái trong công tác cán bộ. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh. Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, ghen ghét, đố kỵ, “lợi ích nhóm”.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò nêu gương trong rèn luyện bản thân, trong xây dựng, phát triển cơ quan, đơn vị. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tự giác nêu gương cần, kiệm, liêm, chính, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm... Khi mỗi cán bộ, đảng viên tự nêu gương sáng, là những tấm gương sáng thì chắc chắn chi bộ, cơ quan, đơn vị sẽ thực sự trong sạch, vững mạnh, gắn bó máu thịt với Nhân dân...

Tóm lại, hơn bao giờ hết, nêu gương phải được coi là bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm; đồng thời, phải có tính tự giác, tự nguyện, trở thành một nhu cầu văn hoá trong lễ sống, lối sống và nếp sống hằng ngày của mỗi người, trước hết là của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, bởi không nêu gương, cán bộ, đảng viên sẽ tự suy thoái.

S.H



Chiến sĩ trẻ tuyên thệ trong lễ kết nạp Đảng và nhận quyết định kết nạp Đảng tại Đảo Nam Yết, Trường Sa.

LỜI THỀ DANH DỰ CỦA ĐẢNG VIÊN

 NGUYỄN MỘNG SINH

Công dân Việt Nam, không phụ thuộc vào hoàn cảnh xuất thân và vị trí xã hội, sau thời gian phấn đấu, rèn luyện nhất định (có thể phải kinh qua các giai đoạn như

“cảm tình”, “đối tượng”) được kết nạp vào Đảng, làm đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, luôn cảm nhận niềm vinh dự lớn lao của cuộc đời và từ đó có được niềm tự hào chính đáng. Bởi vì, Đảng là đội

tiên phong của giai cấp công nhân, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, được dân tộc coi là Đảng của dân, được ủy thác trọng trách độc quyền lãnh đạo đất nước



Cô giáo Nguyễn Thị Thùy Phương - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng trường THPT Bảo Lộc trao Quyết định kết nạp Đảng cho em Lê Nguyễn Bảo Long, sinh năm 2004 tại P2, TP. Bảo Lộc.

thông qua thể chế chính trị mà Đảng chịu trách nhiệm lập ra để quản lý, điều hành mọi lĩnh vực hoạt động quốc kế dân sinh. Với lòng biết ơn và kính trọng, Nhân dân ta đã dành những mỹ từ rất đẹp khi nói về Đảng như: “Đảng vĩ đại”, “Đảng là đạo đức văn minh”, “Đảng là lương tri của thời đại”...

Khi được kết nạp vào Đảng, thông thường trong một buổi lễ được tổ chức nghiêm trang, người được kết nạp tuyên thệ trước cờ Tổ quốc, cờ Đảng, trước các đồng chí, đồng nghiệp của mình về việc suốt đời phấn đấu thực hiện lý tưởng của Đảng: xây dựng Nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, tự do và giàu mạnh; một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh! Đó gần như là “Lời thề danh dự” của đảng viên, một lời thề được đảm bảo bằng chính cuộc sống của người tuyên thệ!

Với lời thề như vậy, về thực chất, người đảng viên đã

khẳng định sự cam kết của mình là luôn đặt lợi ích của dân tộc, của giai cấp công nhân, của Đảng lên trên hết trong ý nghĩ, nhận thức và trong mọi hoạt động thực tiễn của cá nhân. Sự cam kết này cũng chính là lương tri, là phẩm giá đạo đức, là niềm vinh dự, tự hào chính đáng của công dân nước Việt khi trở thành đảng viên.

Cùng với thời gian, “Lời thề danh dự” của đảng viên khi được kết nạp vào Đảng thường bị lu mờ trong tâm trí của người đảng viên đó, cũng như trong trí nhớ tập thể của tổ chức cơ sở đảng mà đảng viên sinh hoạt. Hiện tượng này có thể được coi là khá phổ biến nếu đảng viên không còn sinh hoạt tại nơi được kết nạp hoặc di chuyển qua nhiều tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc sinh hoạt đảng ở nơi không còn đối tượng quần chúng có thể được kết nạp vào Đảng để có điều kiện định kỳ lại được nghe, được chứng kiến tuyên thệ của đảng viên mới. Lãng

quên câu chữ, lời văn của “Lời thề danh dự” nhưng vẫn giữ được phẩm chất đạo đức, tư cách và làm tròn trách nhiệm của đảng viên là điều có thể chấp nhận được. Còn vì quên “Lời thề danh dự” mà có những sai phạm, khuyết điểm thì đó là sự phạm lỗi. Nhưng nếu vừa “quên”, vừa có những hành vi đi ngược lại, làm trái với những gì đã tuyên thệ thì đó là sự phản bội “lời thề”, là phạm tội!

Những hành vi tiêu cực, tham ô, tham nhũng, bớt xén của công, “thụt két” ngân sách quốc gia, làm thất thoát, lãng phí ngân sách, làm tổn hại lợi ích của Đảng mà không ít đảng viên, cán bộ gây ra trong thời gian qua phải được coi như là sự phản bội “Lời thề danh dự” của đảng viên. Đó là điều mà bất cứ đảng viên nào, không phụ thuộc vào tuổi đảng, vào cương vị công tác, vị trí xã hội không thể làm nếu có lòng tự trọng tối thiểu của công dân.

Thiết nghĩ, trong tình hình hiện nay, để góp phần tích cực và nhằm mang lại hiệu quả thiết thực trong phòng, chống suy thoái đạo đức, tiêu cực, tham ô, tham nhũng của đảng viên, cán bộ, có lẽ nên tìm cách để đảng viên nhớ lại, “hâm nóng” lại “Lời thề danh dự” của mình! Nên chăng là để mỗi người tự suy ngẫm, tự đánh giá một cách thành thật với chính mình rồi viết ra, văn bản hóa “Lời thề danh dự” của đảng viên, coi đó như một kim chỉ nam hướng dẫn tư duy và hành động của mình và chia sẻ với các đồng chí trong sinh hoạt tư tưởng ở tổ chức cơ sở đảng.

N.M.S

GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

trong lòng người dân Việt Nam

 LÊ VĂN

Theo truyền thuyết, Lạc Long Quân và Âu Cơ được xem như là thủy tổ người Việt, cha mẹ của các Vua Hùng. Thời kỳ Hùng Vương là một giai đoạn rất quan trọng trong lịch sử dân tộc. Chính thời kỳ này đã xây dựng nên một nền tảng của dân tộc Việt Nam, nền tảng văn hóa Việt Nam và truyền thống yêu nước. Ngày giỗ tổ Hùng Vương đã được công nhận là một trong những ngày Quốc lễ của Việt Nam, thể hiện rõ đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Nhân dân Việt Nam có câu lưu truyền từ xa xưa: “Dù ai đi ngược về xuôi/ Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba”. Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, để hòa cùng lòng tưởng nhớ của hàng triệu người con đất Việt hướng về tổ tiên dựng nước; kỳ sĩ Phong Thần khắp nơi trong Tam Giới cũng chuẩn bị những chiếc bánh chưng, bánh tét để tỏ lòng thành kính hướng về các bậc tổ tiên. Theo

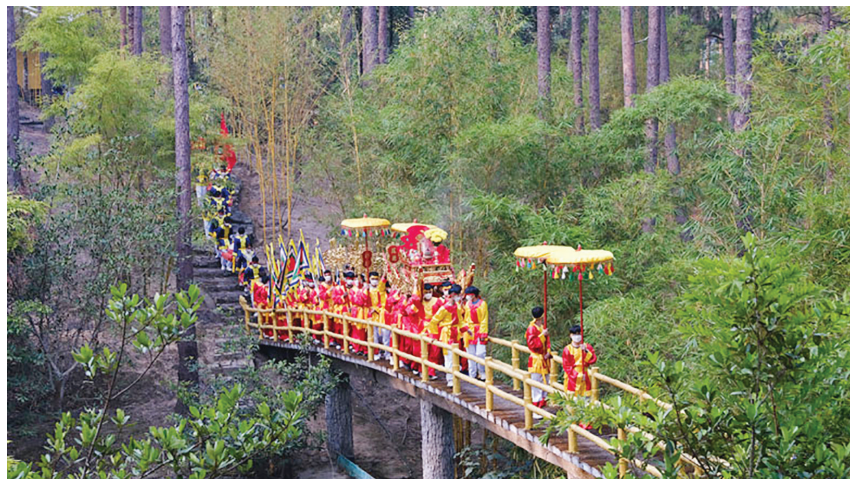


Đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đọc chúc văn Giỗ tổ Hùng Vương ngày 10/3 ÂL năm Nhâm Dần 2022 tại Đền thờ Âu Lạc - Khu du lịch thác Prenn - Đà Lạt.

sách Hùng Vương và Lễ hội Đền Hùng thì xưa kia việc Giỗ Tổ cử hành vào ngày 12/3 âm lịch, thường thì con cháu ở xa về làm giỗ trước một ngày. Đến thời nhà Nguyễn, định lệ 5 năm mở hội lớn một lần. Hội lớn có quan triều đình, quan hàng tỉnh về làm chủ tế và thường chọn

ngày 10/3 âm lịch để Giỗ Tổ. Vào những năm hội chính, sau phần tế lễ của triều đình thì diễn ra phần hội của dân gian.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công năm 1945, ngày 18/2/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 22/SL-CTN công nhận Ngày



Lễ rước kiệu từ Đền Trung qua cầu long mạch tại Lễ Giỗ tổ Hùng Vương năm Nhâm Dần 2022.

Giỗ Tổ Hùng Vương hằng năm. Từ đó đến nay, dù trong những năm tháng kháng chiến cứu nước cũng như sau khi hòa bình lập lại, đất nước thống nhất, ngày 10 tháng 3 năm nào chính quyền và Nhân dân vùng đất Tổ cũng kính cẩn làm lễ dâng hương, có đại diện của Nhà nước về dự. Và trong một lần về thăm Đền Hùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ân cần căn dặn đồng bào, chiến sĩ: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Năm 1990, Đảng và Nhà nước chính thức quyết định lấy Ngày Giỗ Tổ hằng năm là ngày lễ lớn của đất nước. Đến ngày 23/8/2001, Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) ban hành Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT, quy định cụ thể về việc tổ chức lễ Giỗ Tổ trên cả nước. Theo văn bản này, lễ Giỗ Tổ được tổ chức vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch tại nơi thờ tự chính thức của các Vua Hùng (Khu di tích lịch sử Đền Hùng thuộc tỉnh Phú Thọ). Đến ngày 02/4/2007, Quốc hội và Chính phủ quyết định lấy ngày

10/3 âm lịch hàng năm là ngày Giỗ Tổ Hùng Vương. Ngày này được xem là ngày Quốc lễ, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước với lịch sử văn hoá dân tộc. Trong ngày lễ này, Nhân dân ở khắp mọi miền đất nước, người Việt Nam ở nước ngoài có thể hành hương về miền Đất Tổ để cúng giỗ. Còn tại các đền thờ Vua Hùng và những nhân vật có công với đất nước dưới thời đại Hùng Vương, cộng đồng người Việt ở Việt Nam, Việt kiều hiện đang sinh sống ở nước ngoài, tùy theo điều kiện từng địa phương, con cháu có thể tổ chức nghi thức giỗ vọng, cùng hướng về vùng trung du phía bắc - nơi đặt đền thờ các Vua Hùng để khấn vọng, tưởng nhớ đến tổ tiên, cội nguồn chung của cả dân tộc.

Ở tỉnh ta, hàng năm Lễ hội Giỗ tổ Hùng Vương được long trọng tổ chức tại Đền thờ Âu Lạc - Khu Du lịch thác Prenn, thành phố Đà Lạt. Bên cạnh nghi thức tế lễ truyền thống, đám rước, dâng cúng lễ vật, dâng hương tại Đền Trung - Thượng - Hạ và Đền thờ Mẹ Âu Lạc, nhiều hoạt động cũng

diễn ra sôi nổi nhằm tôn vinh giá trị tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng, tưởng nhớ cội nguồn dân tộc, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc các vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân kiên cường chống giặc ngoại xâm giữ nước, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, bồi đắp tinh thần đại đoàn kết dân tộc; đồng thời, giới thiệu những tinh hoa văn hóa truyền thống dân tộc như nghi thức cúng tế, đám rước, trò chơi dân gian, diễn xướng dân gian, ẩm thực dân gian góp phần gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Giỗ Tổ Hùng Vương là một hình thức biểu hiện tình yêu nước nồng nàn của dân tộc Việt Nam, thể hiện sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, là điểm hội tụ văn hoá tâm linh của người Việt Nam từ bao đời nay. Đây cũng là một tín ngưỡng, một mỹ tục độc đáo, là nếp sống đầy bản sắc và bản lĩnh, trở thành biểu tượng cho ý chí và tinh thần của dân tộc Việt Nam trên chặng đường dựng nước và giữ nước trong suốt 4.000 năm lịch sử. Giỗ Tổ Hùng Vương là một hoạt động mang tính truyền thống, có ý nghĩa giáo dục đối với toàn thể Nhân dân Việt Nam. Là sự khẳng định lòng yêu nước, hướng về tổ tiên, hướng về cội nguồn, là động lực tinh thần góp phần tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân cùng vượt qua những gian lao, khắc nghiệt của chiến tranh, thiên tai, khó khăn; củng cố niềm tin cho cộng đồng để cùng nhau hướng tới tương lai, xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh hơn, to đẹp hơn.

L.V



VANG MÃ HÀO KHÍ ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975

 **THÁI SƠN**

Cách đây vừa tròn 48 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã làm nên Đại thắng mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, làm thất bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược và xóa bỏ ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã đi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một dấu son chói

lọi, đồng thời đây cũng là một trong những sự kiện quan trọng, có tầm vóc và ý nghĩa to lớn trong lịch sử thế giới thế kỷ XX, để lại cho chúng ta nhiều bài học lịch sử vô cùng quý giá đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

Phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần quyết chiến, quyết thắng trong đại thắng mùa Xuân năm 1975, những năm qua, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã vượt qua mọi khó khăn thử thách, tiến hành sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã giành được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch

sử: kinh tế phát triển nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt; hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; độc lập chủ quyền quốc gia được giữ vững; tiềm lực an ninh, quốc phòng ngày càng lớn mạnh; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao.

Những năm qua, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 gây khó khăn nhiều mặt, tình hình thế giới có nhiều biến động, phức tạp, song dưới sự lãnh đạo

sáng suốt của Đảng, sự điều hành linh hoạt của Nhà nước, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân trong nước và nước ngoài, Việt Nam vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

Nhìn lại chặng đường 48 năm qua, cùng với thành tựu chung của cả nước, Lâm Đồng luôn giữ vững ổn định chính trị, kinh tế được khôi phục và không ngừng được phát triển, nhất là trong những năm gần đây, tăng trưởng kinh tế vượt kế hoạch đề ra; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Nông nghiệp phát triển ổn định; công nghiệp - xây dựng tăng trưởng mạnh; du lịch phục hồi nhanh. Thu ngân sách nhà nước tăng so cùng kỳ; điều hành chi ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Văn hóa - xã hội phát triển khá toàn diện; an sinh xã hội đảm bảo. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Năm 2022, Lâm Đồng có 18/19 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, thu ngân sách đạt 13.000 tỷ đồng (đạt 127,7% dự toán địa phương); GRDP bình quân đầu người 75,3 triệu đồng; Tổng kim ngạch xuất khẩu 886,7 triệu USD; khách du lịch đạt 7 triệu lượt, tăng 340% so cùng kỳ; các dự án, công trình trọng điểm được triển khai với quyết tâm cao, đạt được những kết quả tích cực; Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, nhiều giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa

của các dân tộc được kế thừa, bảo tồn và phát triển; phát huy các nguồn lực xã hội hóa cho lĩnh vực văn hóa, tổ chức các chương trình Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX; Phát triển nguồn nhân lực gắn với nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số được chú trọng. An sinh xã hội, đời sống của Nhân dân được chăm lo, cải thiện; Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ.

Những thành tựu qua 48 năm giải phóng là tiền đề quan trọng, là khát vọng vươn lên để xây dựng tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững dựa trên kinh tế xanh, tuần hoàn; trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, tự cân đối được ngân sách và có điều tiết nộp về ngân sách Trung ương; là khu vực kinh tế động lực của Tiểu vùng Nam Tây Nguyên trên cơ sở liên kết vùng, nội vùng.

Để góp phần phát huy giá trị truyền thống, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm từ Đại thắng mùa xuân năm 1975, các cấp ủy đảng, chính quyền đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc về Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; trong đó cần nhấn mạnh ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm; khẳng định sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Bác Hồ kính yêu đối với sự nghiệp cách mạng nước ta trong đấu tranh giải phóng dân tộc.

Tiếp tục đổi mới phương

thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đổi mới quy trình tổ chức thực hiện, phương pháp, lề lối làm việc,... Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, là dịp để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nguyện tiếp tục phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường, tinh thần đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm vươn lên hoàn thành tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

T.S

Vai trò của sách ĐỐI VỚI CON NGƯỜI

 KIỀU NINH

Trong đời sống tinh thần của mỗi chúng ta, sách đóng vai trò hết sức quan trọng, sách là chiếc chìa khóa vạn năng mở cánh cửa trí tuệ và tâm hồn của con người, là người thầy siêu việt thấp sáng trong ta nguồn tri thức vô tận, dạy chúng ta biết sống và biết hy sinh.

Sách cho ta kiến thức về rất nhiều vấn đề trong cuộc sống. Sách được phân loại chẳng những theo thể loại, lĩnh vực mà còn theo độ tuổi, sở thích. Sách được in với nhiều thứ tiếng, nhiều ngôn ngữ khác nhau và có thể mang đến bất kỳ đâu trên thế giới. Sách có một vai trò rất quan trọng đối với việc mở rộng hiểu biết của con người và từ đó góp phần phát triển thế giới.

Từ xa xưa, ông cha ta đã rất đề cao vai trò của sách, coi sách như gia tài đáng giá nhất mà cha mẹ để lại cho con cháu: “Để vàng bạc chẳng bằng để sách cho con”, và cho rằng “Một kho vàng không bằng một nang

chữ”. Sách không chỉ là một kho kiến thức vô tận mà còn là kho của cải vô tận. Chỉ với những trang sách đó, thế hệ sau mới có thể hiểu được những gì mà thế hệ trước đã làm, được kế thừa và tiếp tục phát triển, làm cho đời sống con người trở nên văn minh, hiện đại hơn.

Sách chính là người thầy vĩ đại, có tác dụng lớn đối với việc giáo dục nhân cách con người. Mỗi cuốn sách đều thể hiện giá trị nhân văn cao cả, dạy cho chúng ta biết sống, biết yêu thương, sẻ chia với những người xung quanh. Bởi khi viết sách, người viết đã gửi gắm những kinh nghiệm, tâm tư, tình cảm, khát vọng trong cuộc sống và trong mọi mối quan hệ xã hội,

để từ đó giúp người đọc hiểu, cảm nhận và thay đổi chính mình. Sách giúp chúng ta cảm nhận được tình yêu thương con người, cho ta hiểu biết về các giá trị văn hóa, xã hội và giá trị cuộc sống... kiến thức đó có trong thơ ca, những tác phẩm văn học, lịch sử, địa lý, triết học... Đúng như câu nói của nhà văn nổi tiếng thế giới, đại thi hào Nga M.Gorki: “Sách mở rộng ra trước mắt tôi những chân trời mới”.

Trong hành trình 30 năm tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhờ có sách mà Người đã có thêm nhiều hiểu biết về những nước đã đi qua. Người còn tìm đến với ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin cũng qua những trang sách. Đó

cũng là vũ khí đặc lực để Người truyền bá tư tưởng cách mạng vô sản về nước, cổ vũ Nhân dân đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, thống nhất non sông, vững bước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ở Trường Sa, sách có vai trò quan trọng, là người bạn thân thiết, là món ăn tinh thần không thể thiếu đối với cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Năm 2020, trong chuyến hành trình đến với Trường Sa, chúng tôi đến thăm các đảo, thăm các phòng truyền thống, phòng Hồ Chí Minh vào những giờ nghỉ, ngày nghỉ luôn có đồng cán bộ, chiến sĩ chăm chú đọc sách, báo; hay lúc giải lao sau giờ huấn luyện, dưới tán cây bàng quả vuông, cây tra, phong ba từng nhóm cán bộ, chiến sĩ cùng nhau đọc sách, báo, trao đổi, chia sẻ sôi nổi những thông tin hay những câu chuyện vui với nhau. Trên các đảo, điểm đảo của quần đảo Trường Sa, những tủ sách, giá sách được cán bộ, chiến sĩ xếp gọn gàng, ngăn nắp. Mỗi đảo có hàng ngàn đầu sách thuộc nhiều thể loại như chính trị, văn hóa xã hội, kinh tế, quốc phòng, pháp luật, sách văn học... Chia sẻ với chúng tôi, Trung tá Đinh Văn Cường, Chính trị viên đảo Trường Sa Lớn tâm sự: Nhiệm vụ của người lính đảo là canh giữ biển trời thiêng liêng của Tổ quốc. Hàng ngày, các chiến sĩ trên đảo Trường Sa không chỉ rèn luyện sức khỏe mà còn luôn tìm cách làm phong phú đời sống tinh thần. Những năm qua, Đảng ủy Thị trấn Trường Sa luôn quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng

hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, nhất là công tác thư viện nhằm bảo đảm nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần, thông tin, nghiên cứu, học tập, nâng cao kiến thức toàn diện cho cán bộ, chiến sĩ. Việc duy trì hoạt động sách, báo tại đảo đã mang lại hiệu quả rất lớn, giúp cán bộ, chiến sĩ nâng cao nhận thức, ý thức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Nhiều chiến sĩ trên đảo đã biết làm thơ, viết văn và sáng tác nhạc để biểu diễn trong các buổi sinh hoạt, giao lưu với các đoàn đại biểu đất liền ra thăm đảo...

Nhận thấy tầm quan trọng của văn hóa đọc, ngày 24/2/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 284/QĐ-TTg lấy ngày 21/4 hàng năm là ngày Sách Việt Nam nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng, nâng cao nhận thức của Nhân dân về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc phát triển kiến thức, kỹ năng và phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người. Ngày Sách Việt Nam là sự kiện văn hóa quan trọng đối với những người yêu sách và cả cộng đồng xã hội. Góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Là dịp để tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội. Tôn vinh người đọc và những người tham gia sưu tầm, sáng tác, xuất bản, in, phát hành, lưu giữ sách.

Những năm qua, tỉnh Lâm Đồng luôn chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền Ngày Sách Việt Nam trong hệ thống giáo dục,

hệ thống trường học, nhất là trong học sinh, sinh viên, đồng thời phát huy vai trò của hệ thống thư viện trường học trên địa bàn tỉnh. Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực hưởng ứng, phục vụ lợi ích cộng đồng như: Quyên góp, trao tặng sách cho trẻ em nghèo, hỗ trợ cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Vận động người dân hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tế và đạt hiệu quả thiết thực.

Hàng năm, Thư viện tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng “Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam” với nhiều hoạt động ý nghĩa như: tổ chức Lễ khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; phát động phong trào đọc sách; sáng tạo cùng sách; đọc sách tại chỗ; phát thẻ miễn phí; xếp sách nghệ thuật; vẽ tranh theo sách; tổ chức các cuộc thi cho các em thiếu niên; phục vụ xe ô tô thư viện lưu động tại các trường trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Có thể thấy, sách có vai trò rất quan trọng đối với mỗi con người. Các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam được tổ chức hằng năm đã và đang diễn ra sôi nổi tại các địa phương sẽ góp phần quảng bá, tôn vinh sách, khơi gợi tình yêu sách và thúc đẩy văn hóa đọc cũng như phong trào đọc sách trong Nhân dân, làm phong phú đời sống tinh thần, từ đó nâng cao kiến thức và làm chủ cuộc sống của chính mình, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

K.N

ĐẦU TƯ vào hành tinh của chúng ta

 HOÀNG KHÔI

Năm 1969, John McConnell đề xuất một ngày có chủ đề bảo vệ môi trường tại Hội nghị của UNESCO. Đề xuất này đã được thông qua và kết quả là Earth Day đầu tiên được tổ chức vào 21/3/1970. Ý nghĩa của Earth Day là bảo vệ môi trường, bảo vệ trái đất, còn có nghĩa như sự tái sinh của trái đất và đối tượng thực hiện điều đó chính là con người. Thấy được tầm quan trọng và sức ảnh hưởng lớn của ngày lễ, Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc U Thant đã chính thức

công nhận ngày 21/3 là ngày lễ quy mô quốc tế.

Nhằm bảo vệ trái đất nên Ngày Trái Đất đã được thành lập cùng năm với Earth Day. Ngày Trái Đất được tổ chức lần đầu tiên vào ngày 22/4/1970 tại Mỹ, do Gaylord Nelson, thượng nghị sĩ Hoa Kỳ đề xuất tổ chức, với hơn 20 triệu người đã hưởng ứng các hoạt động của ngày lễ đó. Năm 2009, Đại hội đồng Liên Hợp quốc tuyên bố ngày 22/4 là Ngày Quốc tế Mẹ Trái Đất (International Mother Earth Day), phổ biến với tên gọi Ngày

Trái Đất, nhằm nâng cao nhận thức và giá trị về môi trường tự nhiên của hành tinh xanh.

Như vậy, Ngày Trái Đất là một trong những ngày lễ được lập ra với nội dung bảo vệ môi trường. Ngày Trái Đất, hay còn gọi là Earth Day, là ngày 22/4 hàng năm theo lịch dương và không thay đổi qua các năm. Theo đó, trong năm 2023, ngày này sẽ rơi vào thứ 2 tuần thứ 5 của tháng 4. Trong Earth Day, có rất nhiều hoạt động khác nhau được chọn để hưởng ứng. Tùy vào từng khu vực mà người quản lý hoặc mọi người tự thống nhất với nhau lựa chọn công việc bảo vệ môi trường tự nhiên. Các hoạt động thường được người dân thực hiện là: làm vệ sinh chung quanh nơi ở, trồng thêm nhiều cây xanh, chăm bón cây theo phương pháp hữu cơ, sử dụng năng lượng sạch từ gió, ánh sáng mặt trời và thủy triều, giảm bớt dùng điện gia dụng, ít dùng xăng, dầu, những chất dùng để đốt, tái sử dụng bao, túi nilon thay vì vứt bỏ; hạn chế nhận túi nilon từ các cửa hàng, tuyên truyền về ngày này cho những người khác, hạn chế sử dụng giấy và thay thế bằng các thiết bị điện tử.



Một biểu tượng về Ngày Trái đất.

Theo trang earthday.org, trang chính thức của nhà tổ chức toàn cầu của Earth Day, chủ đề của ngày lễ năm 2023 vẫn tương tự 2022 là “Invest in Our Planet”, nghĩa là “Đầu tư vào hành tinh của chúng ta”. Chiến lược của hoạt động năm nay là thu hút các cơ quan cấp cao, doanh nghiệp và hơn 1/8 dân số thế giới tham gia vào các hoạt động xanh ở địa phương.

Cụ thể hơn, con người luôn sống phụ thuộc vào thiên nhiên. Trong quá trình sinh sống và phát triển, con người đã gây ra nhiều thiệt hại và khiến các tài nguyên ô nhiễm ít nhiều. Điều này cũng gây ảnh hưởng ngược lại đến con người. Chính vì vậy, Earth Day ra đời mang ý nghĩa khuyến khích mọi người trên toàn thế giới nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Việt Nam đã triển khai thực hiện chương trình “Vì một Việt Nam Xanh-Chung sức trồng 1 tỷ cây xanh” giai đoạn 2021-2025...

Tại Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam và hơn 150 quốc gia trên thế giới đã có những cam kết thể hiện sự quyết tâm, quyết liệt nỗ lực thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 nhằm giữ mức nhiệt độ Trái đất không tăng quá 1,50C vào năm 2100 so với thời kỳ tiền công nghiệp. Ngày 30/01/2022, Văn phòng Chính phủ phát Thông báo số 30/TB-VPCP kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia, tại cuộc họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26). Ngày 13/4/2022,

Phó Thủ tướng Lê Văn Thành đã ký ban hành Quyết định số 450/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Giai đoạn 2016 - 2022, công tác bảo vệ môi trường tại Lâm Đồng có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân về công tác này từng bước được nâng lên. Công tác bảo vệ môi trường không còn là nhiệm vụ riêng của ngành chức năng quản lý mà được sự quan tâm và chung tay góp sức của mọi tầng lớp trong xã hội, từ đó tạo môi trường phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Vai trò công tác bảo vệ môi trường ngày càng được nâng cao, các cấp, các ngành ký kết nhiều chương trình tuyên truyền bảo vệ môi trường; việc tuyên truyền, phổ biến được thực hiện thông qua nhiều hình thức: tổ chức các ngày kỷ niệm: Ngày môi trường thế giới, Ngày nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới, Giờ Trái Đất... Lâm Đồng đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 02-KL/TW, ngày 26/4/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Theo đó, việc thực thi pháp luật của các tổ chức, cá nhân đạt được nhiều kết quả tốt; hầu hết các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thành lập mới có hồ sơ môi trường theo đúng quy định, tăng cường đầu tư công trình, biện pháp bảo vệ

môi trường đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường. Nội dung bảo vệ môi trường được đưa vào các cam kết, hương ước, là tiêu chí quan trọng để xem xét, công nhận nông thôn mới, gia đình, buôn, thôn, khu phố và cơ quan văn hóa, góp phần cải tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

Xác định bảo vệ môi trường là nội dung cơ bản không thể tách rời trong đường lối, chủ trương, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tất cả các cấp, các ngành; là nhân tố bảo đảm sức khỏe và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; ngày 09/6/2022 Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU về tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Với những nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh ủy: tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức, ý thức, hành động về bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường; đổi mới, hoàn thiện các cơ chế, chính sách; tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ môi trường, thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ môi trường. Tập trung tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết đến các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết.

H.K

Không thể có chuyện Đảng làm thay Nhà nước, làm thay Quốc hội

 HÀ PHÚC LÂM

Hể có sự kiện chính trị liên quan đến sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là lại xuất hiện sự tùy tiện luận giải để xuyên tạc, chống phá và phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Đây vốn là thủ đoạn nhiều năm qua của các thế lực thù địch và cá nhân thiếu thiện chí. Đáng tiếc, có người vẫn mù quáng cổ vũ và đi theo xu hướng này nhằm thực hiện mục đích không trong sáng.

Gần đây, sự kiện đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư được bầu làm Chủ tịch nước được đại đa số Nhân dân hoan nghênh, đồng tình bởi sự gặp nhau giữa “Ý Đảng và lòng dân”. Đây là sự lựa chọn đúng đắn của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đúng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn



Quốc hội tiến hành bầu đồng chí Võ Văn Thưởng giữ chức Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng hình thức bỏ phiếu kín.

Phú Trọng. Đây cũng là sự đồng tình của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các vị đại biểu Quốc hội trong việc giới thiệu và thay mặt Nhân dân bỏ phiếu bầu người đứng đầu Nhà nước thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội

và đối ngoại. Trên cơ sở những thông tin công khai, đầy đủ và tin cậy, người dân được biết đến đồng chí Võ Văn Thưởng là cán bộ cấp cao của Đảng được đào tạo bài bản, có năng lực, uy tín và kinh nghiệm công tác, đã kinh qua nhiều vị trí quan trọng

của Trung ương và địa phương. Với kết quả bầu Chủ tịch nước đối với đồng chí Võ Văn Thưởng là 487/488 đại biểu Quốc hội (98,38%) tán thành, Nhân dân cả nước kỳ vọng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí, đất nước sẽ có nhiều chuyển biến tích cực trên các mặt kinh tế-xã hội, đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện tốt hơn.

Kết quả đó đáng được trân trọng, trước hết là sự lãnh đạo của Đảng, sự phát huy dân chủ trong Đảng và Quốc hội, vậy mà trên một số trang mạng xã hội xuất hiện một số bài viết xuyên tạc bản chất của sự việc, hòng gây nhiễu loạn thông tin, tạo dư luận trái chiều nhằm mục đích hạ uy tín của các cơ quan chức năng và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Họ ra sức xuyên tạc về quy trình bầu Chủ tịch nước, về thân thế, sự nghiệp, đời tư của đồng chí Võ Văn Thưởng. Họ rêu rao rằng bầu cử “thiếu dân chủ”. Họ đòi “phải để người dân

trực tiếp bầu Chủ tịch nước”...

Họ đã quên rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành “Đảng cầm quyền” từ năm 1945 cho đến nay. Khái niệm “Đảng cầm quyền” chỉ rõ một đảng chính trị đúng đắn giữ quyền lực Nhà nước một cách công khai, chính thức và lãnh đạo chính quyền nhằm thực hiện mục tiêu của mình. Đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, khái niệm “Đảng cầm quyền” là để chỉ Đảng khi đã giành được chính quyền, cũng có nghĩa là Đảng lãnh đạo khi đã có chính quyền; Đảng lãnh đạo xã hội bằng chính quyền và thông qua chính quyền để Nhân dân làm chủ Nhà nước, làm chủ xã hội. Đảng hoạt động trong khuôn khổ pháp luật như Điều 4 Hiến pháp Việt Nam.

Kế thừa quy định tại Điều 4 Hiệp pháp 1992, Hiến pháp 2013 tiếp tục khẳng định tính lịch sử, tính tất yếu khách quan sự lãnh đạo của Đảng đối với quá trình cách mạng Việt Nam.

Khoản 2 Điều 4 Hiến pháp (năm 2013) khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân về những quyết định của mình” và được thực hiện tốt vai trò là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng luôn chú trọng mở rộng và nâng cao dân chủ trong toàn bộ hoạt động của Đảng trong hệ thống chính trị và trong toàn xã hội.

Trong phương thức lãnh đạo của Đảng có việc đề cử cán bộ, đảng viên ưu tú vào bộ máy Nhà nước, vào tổ chức chính trị xã hội, thông qua đội ngũ cán bộ để thực hiện mục tiêu của mình. Với tinh thần đó, Ban Chấp hành Trung ương đã họp và nhất trí giới thiệu đồng chí Võ Văn Thưởng để Quốc hội bầu Chủ tịch nước. Tại điều 87 của Hiến pháp 2013 quy định rõ: “Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội”. Tại phiên họp toàn thể vừa qua, Quốc hội thực hiện đầy đủ các bước, đúng quy trình. Như vậy, Đảng lãnh đạo Nhà nước nhưng không làm thay công việc của Nhà nước. Đảng cũng không làm thay công việc của Quốc hội. Trình tự bầu Chủ tịch nước theo đúng quy trình của Hiến pháp, không hề vi hiến như những lời bịa đặt ác ý, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân phải hết sức tỉnh táo và cảnh giác trước những luận điệu của các phần tử phản động, tránh nhẹ dạ cả tin làm ảnh hưởng đến tiến trình phát triển của lịch sử cách mạng Việt Nam

H.P.L



Thông tin thời sự trong nước, thế giới

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Tiếp tục đẩy mạnh Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Quyết định phê duyệt Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, ngày 06/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06) là đề án quan trọng, đột phá về phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Qua một năm thực hiện, Đề án đã mang lại những kết quả tích cực bước đầu, làm tiền đề cho việc triển khai nhiệm vụ cho các năm tiếp theo. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế là



Thủ tướng chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

“điểm nghẽn” làm chậm tiến độ triển khai Đề án.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo, tại Chỉ thị 05/CT-TTg, ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi

số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Các bộ, ngành, địa

phương xác định triển khai Đề án 06 là một trong nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh tình trạng “trăm hoa đua nở”, tránh chống chèo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thời gian hoàn thành trong tháng 3/2023.

Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn, hoàn thành trong tháng 6/2023.

Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá

trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6/2023.

Phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01/01/2023. Thời gian hoàn thành trong tháng 3/2023. Đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Thời gian hoàn thành trong tháng 3/2023. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-TTH, ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoàn thành kết nối giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong

tháng 6/2023.

Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành trong tháng 3/2023.

Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ. Thời gian hoàn thành trong tháng 6/2023.

Ngoài các nhiệm vụ chung nêu trên, Chỉ thị cũng nêu rõ

trách nhiệm cụ thể của từng bộ: Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

2. Chương trình điều tra thống kê quốc gia

Ngày 15/02/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg, về Chương trình điều tra thống kê quốc gia. Theo Quyết định, Chương trình điều tra thống kê quốc gia gồm 45 cuộc điều tra, khảo sát trong đó có 03 cuộc tổng điều tra thống kê quốc gia (Tổng điều tra dân số và nhà ở; Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; Tổng điều tra kinh tế) và 42 cuộc điều tra thống kê ở các lĩnh vực khác nhau, cụ thể:

Nhóm 01. Điều tra dân số, lao động và việc làm, gồm 3 cuộc điều tra: Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ; Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình; Điều tra lao động và việc làm.

Nhóm 02. Điều tra đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, gồm 8 cuộc điều tra: Điều tra kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Điều tra nông thôn, nông

ng nghiệp giữa kỳ; Điều tra diện tích cây nông nghiệp; Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp; Điều tra chăn nuôi; Điều tra lâm nghiệp; Điều tra, kiểm kê rừng; Điều tra thủy sản.

Nhóm 03. Điều tra công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ và vốn đầu tư, gồm 8 cuộc điều tra: Điều tra ngành công nghiệp; Điều tra năng lực sản xuất của một số sản phẩm công nghiệp; Điều tra hoạt động xây dựng; Điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ; Điều tra loại hình hạ tầng thương mại phổ biến; Điều tra

Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp; Điều tra thu thập thông tin lập bảng cân đối liên ngành và tính hệ số chi phí trung gian; Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi.

Nhóm 05. Điều tra giá, gồm 9 cuộc điều tra: Điều tra giá tiêu dùng (CPI); Điều tra giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu dùng cho sản xuất; Điều tra giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Điều tra giá sản xuất công nghiệp; Điều tra giá sản xuất dịch vụ; Điều tra giá sản xuất xây dựng; Điều tra giá bất động sản; Điều tra giá tiền lương; Điều tra giá



Chương trình điều tra thống kê quốc gia gồm 45 cuộc điều tra.

thông tin khách du lịch nội địa; Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam; Điều tra vốn đầu tư thực hiện.

Nhóm 04. Điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp và tài khoản quốc gia, gồm 5 cuộc điều tra: Điều tra doanh nghiệp; Điều tra cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể;

xuất khẩu, nhập khẩu.

Nhóm 06. Điều tra khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông, gồm 3 cuộc điều tra: Điều tra tiềm lực khoa học và công nghệ của các tổ chức khoa học và công nghệ; Điều tra nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Điều tra thống kê thương mại điện tử.

Nhóm 07. Điều tra y tế,

xã hội và môi trường, gồm 6 cuộc điều tra, khảo sát: Điều tra cơ sở và nhân lực y tế ngoài công lập; Điều tra dinh dưỡng; Khảo sát mức sống dân cư Việt Nam; Khảo sát sức khỏe dân cư và kinh nghiệm cuộc sống; Điều tra người khuyết tật; Điều tra các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ xây dựng, sửa đổi, bổ sung Chương trình điều tra thống kê quốc gia cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.

Chương trình điều tra thống kê quốc gia là căn cứ để các bộ, ngành chủ động xây dựng kế hoạch các cuộc điều tra, xây dựng phương án điều tra, kế hoạch thực hiện, dự toán kinh phí và quyết định các cuộc điều tra thống kê, tạo sự ổn định cho hoạt động thống kê. Kết quả điều tra được công bố theo đúng quy định.

Kinh phí để thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia do ngân sách nhà nước cấp và được bố trí trong dự toán ngân sách của các cơ quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn kinh phí khác do tổ chức quốc tế tài trợ theo các chương trình dự án) bảo đảm theo quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra. Kết quả của các cuộc điều tra thống kê trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia phải được công bố theo đúng các quy định của Luật Thống kê và các quyết định hiện hành của Nhà nước về điều tra thống kê.

3. Kiểm định chất lượng đầu vào công chức

Nghị định số 06/2023/NĐ-CP, ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức, nêu rõ:

Nghị định này quy định về nguyên tắc, điều kiện, thẩm quyền, nội dung, hình thức và việc thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia tuyển dụng vào làm công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan nhà nước ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện. Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức theo quy định tại Nghị định này áp dụng đối với người đăng ký tuyển dụng vào công chức thông qua hình thức thi tuyển.

Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức là hoạt động đánh giá, công nhận kiến thức nền tảng cần thiết đối với thí sinh trước khi tham gia tuyển dụng công chức tại cơ quan có thẩm quyền. Nguyên tắc thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau: Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật. Bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm. Kết quả kiểm định được sử dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc. Không hạn chế số lần được đăng ký dự kiểm định đối với mỗi thí sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Điều kiện đăng ký dự kiểm định chất lượng đầu vào công chức thực hiện theo quy

định tại khoản 1, Điều 36, Luật Cán bộ, công chức. Những trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 36, Luật Cán bộ, công chức không được đăng ký dự kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Bộ Nội vụ là cơ quan có thẩm quyền kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức được tổ chức định kỳ 02 lần vào tháng 7 và tháng 11 hàng năm. Trước ngày 31 tháng 01 hằng năm, Bộ Nội vụ công bố kế hoạch tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Trường hợp các cơ quan tuyển dụng công chức có nhu cầu kiểm định chất lượng đầu vào công chức thì xây dựng kế hoạch, thông báo theo quy định tại Điều 7 Nghị định này và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự kiểm định tại Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý; lập danh sách thí sinh gửi Bộ Nội vụ để tổ chức kiểm định. Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày nhận được danh sách, Bộ Nội vụ tiến hành tổ chức kiểm định.

Hình thức kiểm định: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung kiểm định: Đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan nhà nước; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa,



Từ 01/8/2024, chỉ tuyển công chức đạt kết quả kiểm định.

lịch sử. Thời gian, số lượng câu hỏi kiểm định: Kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên: 120 phút, số lượng câu hỏi 100 câu. Kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ trung cấp, cao đẳng: 100 phút, số lượng câu hỏi 80 câu.

Kết quả kiểm định được xác định theo số câu trả lời đúng trong bài thi. Thí sinh trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được xác định là đạt yêu cầu kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Căn cứ vào kế hoạch kiểm định hằng năm, Bộ Nội vụ thông báo công khai về các kỳ kiểm định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức chậm nhất 30 ngày tính đến ngày tổ chức kiểm định. Nội dung thông báo bao gồm: Điều kiện đăng ký dự kiểm định. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự kiểm định, số điện thoại của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký

dự kiểm định, chi phí dự kiểm định và số tài khoản nộp chi phí dự kiểm định. Hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức kiểm định. Trường hợp có thay đổi về thời gian và địa điểm tổ chức kiểm định, Bộ Nội vụ thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức trước 30 ngày tính đến ngày tổ chức kiểm định. Người đăng ký dự kiểm định điền Phiếu đăng ký dự kiểm định theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định này và gửi qua trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự kiểm định là 30 ngày kể từ ngày thông báo công khai kế hoạch kiểm định.

Kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức có giá trị sử dụng trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ. Trong thời hạn kết quả kiểm định còn giá trị, người đạt kết quả kiểm định được đăng ký thi tuyển công chức ở các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này trong phạm vi toàn quốc. Người đứng đầu cơ

quan, tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng công chức căn cứ kết quả kiểm định công chức để quy định điều kiện đăng ký dự tuyển công chức và tổ chức thi vòng 2 đối với người đạt kết quả kiểm định theo quy định tại khoản 2, Điều 8 và điểm a, điểm c, khoản 3, Điều 14, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây gọi là Nghị định số 138/2020/NĐ-CP). Kết quả kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên được phép sử dụng thay thế kết quả kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ thấp hơn khi đăng ký dự tuyển công chức phù hợp với yêu cầu tuyển dụng.

Hủy bỏ kết quả kiểm định trong các trường hợp sau: Khai không đúng thông tin trong Phiếu đăng ký dự kiểm định. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng công chức phát hiện người được tuyển dụng sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định thì đề nghị có văn bản gửi Bộ Nội vụ để hủy bỏ kết quả kiểm định. Danh sách các trường hợp bị hủy bỏ kết quả kiểm định được thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ, Trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Người bị hủy bỏ kết quả kiểm định không được đăng ký dự kiểm định trong một kỳ kiểm định tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

1. Kết quả Hội nghị An ninh Munich

Hội nghị An ninh Munich lần thứ 59 - hội nghị an ninh quy mô nhất thế giới được tổ chức thường niên tại thành phố cùng tên tại miền Nam nước Đức đã diễn ra từ ngày 17 - 19/02/2023. Đây là diễn đàn quan trọng để các nhà lãnh đạo, các bên đối thoại cấp cao, tăng cường sự hiểu biết, tin cậy, thảo luận các biện pháp giảm đối đầu, căng thẳng, đối phó với các thách thức, nguy cơ, nhằm bảo vệ môi trường an ninh quốc tế.



Đại diện các nước G7 tại hội nghị.

Hội nghị năm nay có sự tham gia của 40 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu chính phủ các nước, gần 100 bộ trưởng cùng hàng nghìn chuyên gia về chính sách an ninh đến từ các nước. Tuy nhiên, điều đặc biệt ở Hội nghị lần này là không có bất kỳ một quan chức Nga nào được mời dự Hội nghị, trong khi xung đột Nga - Ukraine lại là vấn đề được quan tâm hàng đầu hiện nay và cũng là nội dung trọng tâm của Hội nghị.

Tại Hội nghị, các đại biểu tập trung thảo luận các nội dung: Tác động toàn cầu của cuộc xung đột Nga - Ukraine; các vấn đề về chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, biến đổi khí hậu, môi trường, an ninh lương thực toàn cầu; tái cấu trúc toàn cầu, trong đó đáng chú ý là trật tự an ninh ở châu Âu; vấn đề mở rộng Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), trong đó có việc Thụy Điển và Phần Lan gia nhập liên minh quân sự này; vai trò của nước Anh hậu Brexit trong cấu trúc an ninh châu Âu tương lai... Bên lề Hội nghị đã diễn ra nhiều

cuộc thảo luận song phương và đa phương, trong đó đáng chú ý là các cuộc gặp có sự tham dự của đại diện Mỹ, Trung Quốc, Đức, Pháp, Nhật, Hàn Quốc.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Đức Olaf Scholz hối thúc các nước phương Tây hỗ trợ thêm xe tăng hiện đại cho Ukraine và cho rằng cuộc chiến ở Ukraine có thể sẽ còn kéo dài, đồng thời cam kết tiếp tục hỗ trợ đào tạo, vật tư và hậu cần. Tổng thống Pháp Emmanuel Macron

nhấn mạnh, hiện không phải là thời điểm để đối thoại. Mục tiêu của Pháp và châu Âu giờ đây là gia tăng các biện pháp trừng phạt Nga và tăng cường sự ủng hộ về chính trị, quân sự và nhân đạo dành cho Ukraine, giúp Ukraine giành ưu thế để buộc nước Nga quay trở lại bàn đàm phán. Trái ngược với các phát biểu từ các nhà lãnh đạo phương Tây, liên quan vấn đề Ukraine, Chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban Công tác Đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Vương Nghị kêu gọi các bên liên quan, nhất là các nước châu Âu, cần cân nhắc nỗ lực để chấm dứt cuộc xung đột này. Ông khẳng định, Trung Quốc không bàng quan cũng không “đổ thêm dầu vào lửa” liên quan tới xung đột ở Ukraine. Đại diện Trung Quốc cho biết, Trung Quốc sẽ nêu quan điểm của mình về việc giải quyết cuộc khủng hoảng Ukraine, trong đó nhấn mạnh sự toàn vẹn lãnh thổ của các nước phải được tôn trọng, các nguyên tắc trong Hiến chương Liên hợp quốc phải được duy trì. Chính vì vậy, phía Trung Quốc kêu gọi giải quyết xung đột ở Ukraine một cách hòa bình thông qua đối thoại và tham vấn, không nên giải quyết thông qua việc gây sức ép hoặc các biện pháp trừng phạt đơn phương, bởi điều đó sẽ phản tác dụng.

Tại phiên bế mạc, Chủ tịch Hội nghị An ninh Munich 2023 Christoph Heusgen đánh giá, Hội nghị đã thể hiện “sự đoàn kết mạnh mẽ xuyên Đại Tây Dương” và cho rằng châu Âu nói chung và nước Đức nói riêng cần tăng chi tiêu quốc phòng để có thể đáp ứng tốt

hơn trước những thách thức mới của thời đại.

Theo nhận định của nhiều nhà phân tích, kết quả Hội nghị An ninh Munich 2023 chưa tạo ra được bước ngoặt thực sự nào trong đường hướng giải quyết các vấn đề đang đặt ra. Một trong những nguyên nhân được đưa ra là do thiếu vắng sự hiện diện của Nga khiến các thảo luận rơi vào thế một chiều, khó đưa ra những biện pháp thực sự giúp tháo gỡ nỗ căng thẳng ở Ukraine hay góp phần giải quyết những thách thức phát sinh từ sự cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc.

2. Thông điệp Liên bang của Nga năm 2023

Tổng thống Nga Vladimir Putin đã đọc Thông điệp liên bang 2023 tại hội trường tòa nhà Gostiny Dvor, thủ đô Moskva, Nga. Đây là thông điệp thứ 18 của nhà lãnh đạo Nga và sau gần 1 năm nước này tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine. Thông điệp đã đề cập đến nhiều vấn đề đối nội và đối ngoại quan trọng, khẳng định nhu cầu độc lập, tự do phát triển của nước Nga và bày tỏ quan điểm đối với các chính sách của phương Tây.

Theo thông lệ, bài phát biểu Thông điệp liên bang của Tổng thống Nga trước Quốc hội sẽ tập trung vào các vấn đề về tình hình đất nước, về các định hướng chính trong chính sách đối nội và đối ngoại của nhà nước, là cơ sở để đặt ra các mục tiêu chiến lược, ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc gia của Nga. Theo đó, Thông điệp 2023 tập trung vào các nội dung chính sau:



Tổng thống Nga Vladimir Putin trình bày Thông điệp Liên bang năm 2023.

Về cuộc xung đột với Ukraine và quan hệ đối ngoại của Nga với Mỹ, phương Tây: Mở đầu thông điệp liên bang, Tổng thống Putin nhấn mạnh Nga đã làm mọi cách để giải quyết vấn đề Ukraine một cách hòa bình, nhưng cam kết của các nhà lãnh đạo phương Tây đã không được thực hiện. Tổng thống Putin cho rằng phương Tây “khơi mào” cuộc xung đột ở Ukraine và các nước phương Tây - dẫn đầu là Mỹ - đang tìm kiếm “quyền lực vô hạn” trong các vấn đề thế giới. Tổng thống Putin cho biết, Nga kiên quyết bảo vệ lợi ích của mình và thế giới không nên bị chia thành các quốc gia “văn minh” và phần còn lại. Tổng thống Nga nhận định, phương Tây đang cố gắng biến cuộc xung đột khu vực thành cuộc xung đột toàn cầu và khẳng định sẽ phản ứng một cách phù hợp.

Trong bài phát biểu, Tổng thống Putin cũng tuyên bố Nga tạm ngừng tham gia Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược mới (New START). Điều này là do Mỹ và Tổ chức Hiệp

ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) đã tham gia vào cuộc xung đột quân sự trực tiếp với Nga với mục tiêu gây “thất bại chiến lược cho Nga”. Tổng thống Putin cho rằng, ngoài kho vũ khí hạt nhân của Mỹ, cần phải tính tới kho vũ khí hạt nhân của Anh và Pháp và yêu cầu Bộ Quốc phòng Nga và tập đoàn năng lượng hạt nhân nhà nước Rosatom phải sẵn sàng cho các vụ thử hạt nhân trong trường hợp cần thiết, nhưng lưu ý rằng Nga sẽ không phải là bên đầu tiên thực hiện các hoạt động này.

Về kinh tế, Tổng thống Putin cáo buộc phương Tây đã phát động tấn công vào nền kinh tế Nga bằng các lệnh trừng phạt, tuy nhiên sẽ “không đạt được gì và không thu được bất kỳ kết quả nào”. Tổng thống Putin khẳng định nền kinh tế quốc gia vẫn đứng vững trước những biện pháp trừng phạt của các nước phương Tây. Ông khẳng định trước Quốc hội nước Nga có mọi nguồn lực tài chính cần thiết để đảm bảo an ninh và phát triển quốc gia bất chấp những biện pháp trừng phạt

kinh tế của phương Tây. Mặc dù GDP của Nga năm 2022 giảm 2,1% nhưng vượt so với những dự báo trước đó. Nga đang xây dựng các hệ thống thanh toán và cấu trúc tài chính mới, độc lập với đồng USD; các ngân hàng trong nước hoạt động ổn định. Tổng thống Putin cũng kêu gọi cần thay đổi cấu trúc kinh tế của đất nước; hướng các doanh nhân của mình hãy bắt đầu những dự án mới; phát triển hành lang Bắc - Nam và tuyến đường biển Bắc Băng Dương.

Về xã hội, thay vì ban bố lệnh động viên để huy động ít nhất 500.000 binh sĩ mới như nhiều dự báo trước đó, Tổng thống Nga ca ngợi và bày tỏ lòng biết ơn với gia đình và những người lính đã sẵn sàng có mặt tại chiến sự Ukraine. Đồng thời, đề xuất thành lập một quỹ quốc gia đặc biệt. Nhiệm vụ của quỹ này là trực tiếp hỗ trợ các gia đình của những người lính đã hy sinh và các cựu chiến binh tham gia chiến dịch quân sự đặc biệt. Các biện pháp hỗ trợ bổ sung, chế độ an sinh xã hội sẽ là cách tốt hơn là lệnh tổng động viên ở thời điểm này bởi có thể gây ra nhiều xáo trộn và hoang mang trong xã hội.

Theo kết quả thăm dò do Trung tâm Nghiên cứu Dư luận toàn Nga thực hiện và được hãng tin TASS công bố ngày 10/3/2023, mức độ tín nhiệm của Tổng thống Vladimir Putin trong công chúng Nga vẫn được duy trì ở mức cao, đạt 80%.

Theo các nhà phân tích, thông điệp Liên bang của Nga năm 2023 được phát đi vào thời điểm thế giới đang chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng, đó là trước thềm dấu mốc một

năm Nga bắt đầu triển khai chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine; Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken thăm Thổ Nhĩ Kỳ nhằm vận động Thổ Nhĩ Kỳ phê duyệt đơn gia nhập NATO của Phần Lan và Thụy Điển; chuyến thăm bất ngờ của Tổng thống Mỹ Joe Biden tới Ukraine; Chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban Công tác đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Vương Nghị thăm châu Âu và có chuyến thăm Nga nhằm thúc đẩy các cuộc đàm phán hòa bình Nga - Ukraine, đúng vào dịp Tổng thống Mỹ thăm Ba Lan để thảo luận về các nỗ lực chung hỗ trợ Ukraine và củng cố sức mạnh đồng minh ở sườn phía Đông của NATO. Những chuyến công du trên phần nào cho thấy, Mỹ và các đồng minh phương Tây vẫn không ngừng kêu gọi gia tăng các nỗ lực viện trợ quân sự cho Ukraine song song với việc tiếp tục siết chặt các biện pháp trừng phạt Nga.

3. Hội nghị Chính trị Hiệp thương Nhân dân Trung Quốc (Chính Hiệp) và Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc Trung Quốc (Quốc hội) khóa XIV

Hội nghị Chính trị Hiệp thương Nhân dân Trung Quốc (Chính Hiệp) và Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc Trung Quốc (Quốc hội) khóa XIV diễn ra từ ngày 04/3/2023. Đây là hai sự kiện chính trị trọng đại của Trung Quốc trong năm 2023.

Mỗi năm một lần, hơn 2.000 đại biểu Chính Hiệp, những người đại diện cho các đảng phái, các đoàn thể tổ chức xã hội, các dân tộc thiểu số ở Trung Quốc tập trung về thủ đô

Bắc Kinh để đóng góp ý kiến cho sự kiện quan trọng của nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới. Các thành viên của Chính Hiệp toàn quốc khóa XIV thuộc 34 nhóm và tất cả đều nằm trong số 56 nhóm sắc tộc của Trung Quốc. Các đại biểu mang tính đại diện rộng rãi với cấu trúc thành phần bao gồm những cá nhân nổi bật từ mọi tầng lớp xã hội Trung Quốc.

Ngoài việc xem xét một loạt báo cáo bao gồm báo cáo công tác chính phủ, tại kỳ họp này, các đại biểu Quốc hội Trung Quốc sẽ thảo luận về dự thảo sửa đổi Luật Lập pháp và kế hoạch cải cách các cơ quan của chính phủ. Kỳ họp sẽ bầu chọn và quyết định một số chức danh lãnh đạo nhà nước Trung Quốc, trong đó có Chủ tịch nước và Thủ tướng.

Tại phiên họp, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình đã được bầu lại làm Chủ tịch Trung Quốc và Chủ tịch Quân ủy Trung ương, nhiệm kỳ thứ ba liên tiếp, đều với số phiếu bầu tuyệt đối 2.952/2.952. Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Lý Cường đã được bầu làm Thủ tướng Trung Quốc, thay ông Lý Khắc Cường. Ông Triệu Lạc Tế, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị, Bí thư Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương, được bầu làm Chủ tịch Quốc hội. Ông Vương Hồ Ninh, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị, được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Toàn quốc Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc (Chính Hiệp) lần thứ 14, cơ quan cố vấn chính trị hàng đầu



Các đại biểu tham dự kỳ họp thường niên Chính Hiệp khóa XIV tại Bắc Kinh, Trung Quốc, ngày 4/3/2023.

của Trung Quốc.

Trong Báo cáo Công tác Chính phủ được trình bày tại Kỳ họp thứ nhất Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc (Quốc hội) khóa XIV ngày 05/3/2023, Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường cho biết, Trung Quốc cam kết thực hiện một chính sách đối ngoại độc lập vì hòa bình và phát triển hòa bình, theo đuổi quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước khác, đồng thời sẵn sàng hợp tác với cộng đồng quốc tế để đưa Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI) và Sáng kiến An ninh Toàn cầu (GSI) đi vào hoạt động.

Về công tác chính phủ trong năm 2023, Trung Quốc công bố kế hoạch cải cách sâu rộng đối với một loạt các cơ quan nhà nước, trong đó tập trung vào việc tái cơ cấu Bộ Khoa học và Công nghệ và thành lập cơ quan quản lý tài chính quốc gia, qua đó nhấn mạnh những nỗ lực nhằm thúc đẩy năng lực khoa học - công nghệ cũng như an ninh kinh tế và tài chính trong bối cảnh bất

ổn bên ngoài ngày càng gia tăng.

Về kinh tế, Trung Quốc khẳng định sẽ tăng tốc hiện đại hóa hệ thống công nghiệp trong nước. Các mục tiêu dự kiến cho phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Trung Quốc: GDP tăng trưởng khoảng 5%, tạo thêm khoảng 12 triệu việc làm tại khu vực thành thị, tỷ lệ thất nghiệp khoảng 5,5%, CPI tăng khoảng 3%, thu nhập người dân tăng cùng mức với tăng trưởng kinh tế, duy trì ổn định và nâng cao chất lượng xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán quốc tế ổn định, sản lượng lương thực duy trì trên 650 triệu tấn, mức tiêu hao năng lượng và lượng phát thải các chất ô nhiễm chính tiếp tục giảm, tập trung kiểm soát tiêu thụ năng lượng hóa thạch, chất lượng môi trường sinh thái dần cải thiện. Theo đó, Trung Quốc sẽ tập trung mở rộng nhu cầu trong nước, đẩy mạnh xây dựng hệ thống ngành, nghề hiện đại; đi sâu cải cách vốn nhà nước và doanh nghiệp nhà nước, khuyến khích phát

triển kinh tế tư nhân và doanh nghiệp tư nhân; đẩy mạnh thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài; phòng ngừa và xử lý các rủi ro tài chính; ổn định sản xuất lương thực và phát triển nông thôn; thúc đẩy chuyển đổi xanh; bảo đảm an sinh xã hội và phát triển các dịch vụ xã hội... Theo dự thảo ngân sách được công bố tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc, ngân sách quốc phòng của Trung Quốc trong năm 2023 sẽ tăng 7,2%, duy trì mức tăng một con số trong năm thứ 8.

4. Kế hoạch hòa bình của Trung Quốc đối với cuộc xung đột Nga - Ukraine

Hơn một năm kể từ ngày bùng phát, xung đột Nga - Ukraine chưa đi đến hồi kết mà còn trở nên khó đoán định hơn, tác động kéo dài tới cục diện thế giới. Trước tình hình đó, Trung Quốc đã công bố lập trường gồm 12 điểm vào dịp tròn 01 năm chiến sự tại Ukraine, kêu gọi hòa đàm, ngừng cấm vận đơn phương và tái thiết hậu xung đột.

Tròn một năm chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga tại Ukraine, các bên liên quan vẫn chưa thống nhất về nguyên nhân thực sự của cuộc khủng hoảng và không đạt được nhận thức chung về việc tìm kiếm giải pháp cho xung đột. Dù đã có những nỗ lực trung gian hòa giải song những hoạt động ngoại giao đều không thu được kết quả. Cho tới nay, các bên đều nghiêng về mong muốn giải quyết vấn đề trên chiến trường và chỉ chấp nhận đàm phán trên thế mạnh. Sau khi chiến dịch



Tổng thống Nga Vladimir Putin (phải) và nhà ngoại giao hàng đầu Trung Quốc Vương Nghị tại Moskva ngày 22/2.

quân sự đặc biệt bước vào năm thứ hai liên tiếp, nhiều kịch bản xung đột đã được dự báo. Trong đó, không loại trừ kịch bản xung đột sẽ tiếp tục leo thang, mở rộng, NATO có thể bị cuốn vào một cuộc xung đột trực tiếp và nguy cơ hạt nhân là vô cùng khó lường. Một kịch bản khác cho rằng xung đột sẽ tiếp tục kéo dài dai dẳng, không bên nào chiếm được ưu thế tuyệt đối trên chiến trường cho tới khi bị phân tán bởi các cuộc bầu cử tổng thống vào năm 2024. Dù phát triển theo kịch bản nào thì xung đột Nga - Ukraine vẫn đang tác động sâu sắc tới toàn cầu. Trong đó, đáng chú ý là cân bằng hạt nhân chiến lược giữa các cường quốc đang đứng trước nguy cơ bị phá vỡ.

Trước tình hình đó, Bộ Ngoại giao Trung Quốc bắt đầu công bố văn bản gồm 12 điểm, nêu rõ lập trường của nước này về một “giải pháp chính trị” cho khủng hoảng tại Ukraine. Bản công bố lập trường gồm 12 điểm của Trung Quốc được

đưa ra trong bối cảnh phương Tây bày tỏ lo ngại Trung Quốc có thể đang xem xét cung cấp vũ khí sát thương cho Nga. Tuy nhiên, Trung Quốc đã lên tiếng bác bỏ cáo buộc này.

Bản kế hoạch ngừng bắn ở Ukraine với 12 điểm do Bộ Ngoại giao Trung Quốc công bố gồm: Thứ nhất là tôn trọng chủ quyền mọi quốc gia: “Luật pháp quốc tế được công nhận rộng rãi, bao gồm các mục đích và nguyên tắc của Hiến chương Liên Hiệp Quốc, phải được tuân thủ nghiêm ngặt. Chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của tất cả các quốc gia phải được bảo vệ một cách hiệu quả”. Thứ 2 là cần từ bỏ tâm lý Chiến tranh lạnh. Thứ 3 và thứ 4 là dừng các hành động thù địch và nối lại hòa đàm. Trung Quốc cho rằng tất cả các bên nên ủng hộ Nga và Ukraine làm việc theo cùng một hướng và nối lại đối thoại trực tiếp càng sớm càng tốt, để dần hạ nhiệt tình hình và cuối cùng đạt được một lệnh ngừng bắn toàn diện. Trung Quốc cho

biết sẽ tiếp tục đóng vai trò xây dựng trong việc cam kết về cách tiếp cận đúng đắn trong việc thúc đẩy đối thoại vì hòa bình, giúp các bên trong xung đột mở cánh cửa dàn xếp chính trị và tạo điều kiện, nền tảng để khôi phục đối thoại. Thứ 5 và thứ 6, Trung Quốc kêu gọi nỗ lực giải quyết khủng hoảng nhân đạo và bảo vệ người dân, tù binh chiến tranh. Thứ 7 và thứ 8 là giữ an toàn cho các nhà máy điện hạt nhân, giảm các nguy cơ chiến lược. Thứ 9 là về thúc đẩy xuất khẩu ngũ cốc. Thứ 10, Trung Quốc kêu gọi ngừng cấm vận đơn phương, không được thông qua bởi Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Thứ 11 là giữ chuỗi công nghiệp và cung ứng vững chắc. Quan điểm thứ 12 là thúc đẩy việc tái thiết hậu xung đột. Trung Quốc sẵn sàng cung cấp sự hỗ trợ và đóng vai trò xây dựng trong nỗ lực này.

Bản kế hoạch 12 điểm của Trung Quốc đã thu hút sự quan tâm từ chính giới quốc tế. Trong khi Nga lên tiếng “đánh giá cao mong muốn chân thành của những người bạn Trung Quốc” thì giới chức Ukraine cho rằng “đây là một tín hiệu quan trọng” nhưng đặt nghi vấn về “tính trung lập” của Trung Quốc. Mỹ và phương Tây tỏ ra thận trọng đối với kế hoạch của Trung Quốc và dừng ở mức độ xem xét. Các chuyên gia đánh giá, với kế hoạch này Trung Quốc đang thể hiện vai trò nước lớn có trách nhiệm trong bối cảnh tròn một năm xung đột Nga - Ukraine và góp phần bác bỏ những cáo buộc của phương Tây cho rằng Trung Quốc đang xem xét viện trợ vũ khí sát thương cho Nga.

5. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

5.1. Triều Tiên đã phóng một tên lửa đạn đạo tầm ngắn ra biển Hoàng Hải và tổ chức cuộc tập trận tấn công hỏa lực

lãnh đạo Kim Jong-un, Triều Tiên đã quyết định triển khai “các biện pháp quan trọng, thực chất nhằm sử dụng năng lực răn đe chiến tranh của đất nước một cách hiệu quả, mạnh mẽ và

03/3/2023, đại diện từ gần 200 quốc gia đã cùng ký kết một hiệp ước lịch sử nhằm bảo vệ sự đa dạng sinh học đại dương. Theo văn bản hiệp ước, 30% đại dương trên thế giới sẽ trở thành khu vực được bảo vệ vào năm 2030. Điều đó đồng nghĩa với việc các nước sẽ cùng nhau đưa ra những quy định hạn chế nghiêm trọng đối với việc sử dụng vùng biển này, có thể bao gồm lệnh cấm hoàn toàn các hoạt động đánh bắt và thăm dò như khai thác dưới biển sâu. Cơ quan quản lý đáy biển quốc tế sẽ đảm bảo rằng bất kỳ hoạt động nào trong tương lai dưới đáy biển sâu sẽ phải tuân theo các quy định và giám sát nghiêm ngặt về môi trường để đảm bảo rằng chúng được thực hiện bền vững và có trách nhiệm.



Hình ảnh cuộc tập trận của Triều Tiên do Hãng thông tấn KCNA công bố ngày 10/3.

của đơn vị pháo binh Hwasong dưới sự chỉ đạo của nhà lãnh đạo Kim Jong-un vào ngày 09/3/2023. Đây là vụ phóng tên lửa đạn đạo thứ 4 của Triều Tiên trong năm 2023. Cuộc tập trận trên được tiến hành trong bối cảnh Mỹ và Hàn Quốc đang chuẩn bị tiến hành cuộc tập trận Lá chắn Tự do từ ngày 13 - 23/3/2023. Cuộc tập trận sẽ được tiến hành song song với diễn tập quy mô lớn mang tên Lá chắn Chiến binh. Trước loạt động thái từ Triều Tiên, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ Ned Price cảnh báo Triều Tiên sẽ tiếp tục lãnh hậu quả gia tăng nếu không thay đổi cách hành xử. Ngày 12/3/2023, Hãng thông tấn Trung ương Triều Tiên (KCNA) đưa tin, tại Hội nghị mở rộng lần thứ 5, Quân ủy Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên khóa VIII dưới sự chủ trì của nhà

mang tính tiến công cao hơn khi phải đối mặt với tình hình hiện nay, trong đó, những hành động khiêu khích chiến tranh của Mỹ và Hàn Quốc sắp chạm tới lần ranh đỏ”.

5.2. Tại trụ sở Liên hợp quốc ở New York vào ngày

5.3. Trung Quốc đã chính thức công bố nội dung cụ thể của Sáng kiến An ninh Toàn cầu (GSI). GSI dựa trên các nguyên tắc thiết yếu: (1) chia sẻ tầm nhìn về an ninh chung, toàn diện, hợp tác và bền vững; (2) tôn trọng chủ quyền và toàn



Trung Quốc đã chính thức công bố Tài liệu Khái niệm về Sáng kiến An ninh toàn cầu tại Diễn đàn Lanting về Sáng kiến An ninh toàn cầu tổ chức tại thủ đô

ven lãnh thổ của tất cả các quốc gia; (3) tuân thủ các mục đích và nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc; (4) coi trọng mối quan tâm an ninh hợp pháp của tất cả các quốc gia; (5) giải quyết hòa bình các khác biệt và tranh chấp giữa các nước thông qua đối thoại và tham vấn; và (6) duy trì an ninh trong cả lĩnh vực truyền thống và phi truyền thống. Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Tần Cương nhấn mạnh, GSI đề cao tầm nhìn về an ninh chung, toàn diện, hợp tác và bền vững; theo đuổi mục tiêu dài hạn là xây dựng một cộng đồng an ninh và ủng hộ một lộ trình mới cho an ninh với đối thoại thay vì đối đầu, hợp tác thay vì liên minh và trên cơ sở đôi bên cùng có lợi. GSI thể hiện các nguyên lý cốt lõi trong tầm nhìn về một cộng đồng chung vận mệnh.

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg, ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ

Quyết định này quy định về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Đối tượng áp dụng là các đối tượng thụ hưởng, triển khai các nội dung hỗ trợ về đất ở, nhà ở, đất sản xuất thuộc Dự

án 1 của Chương trình. Các đối tượng thụ hưởng, triển khai đầu tư, xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung thuộc Dự án 1 của Chương trình; đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình; đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình.

Ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa 40 triệu đồng/hộ để tạo mặt bằng, làm hạ tầng kỹ thuật đất ở hoặc để người dân tự ổn định chỗ ở theo hình thức xen ghép; hỗ trợ tối đa 40 triệu đồng/hộ để xây dựng 01 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương, bảo đảm 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng); hỗ trợ tối đa 22,5 triệu đồng/hộ để thực hiện dự án khai hoang, phục hóa, cải tạo đất để giao đất có khả năng sản xuất; hỗ trợ bình quân 3.000 triệu đồng/công trình để đầu tư xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung; hỗ trợ bình quân 1.600 triệu đồng/km để đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã chưa được cứng hóa; hỗ trợ bình quân 4.400 triệu đồng/chợ để đầu tư xây dựng mới và bình quân 800 triệu đồng/chợ để cải tạo, nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu 04 triệu đồng/hộ để tạo mặt bằng, làm hạ tầng kỹ thuật đất ở hoặc để người dân tự ổn định chỗ ở theo hình thức xen ghép; hỗ trợ tối thiểu 04 triệu đồng/hộ để xây dựng 01 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương, bảo đảm 3 cứng (nền cứng,

khung - tường cứng, mái cứng). Ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương và bố trí từ ngân sách địa phương, các địa phương huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ về đất ở, nhà ở, đất sản xuất; đầu tư, xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung; đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã; xây dựng, cải tạo, nâng cấp mạng lưới chợ bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

Cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để triển khai thực hiện: Đối với trường hợp hỗ trợ theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư công. Đối với trường hợp hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình và không theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo cơ chế đặc thù được cấp có thẩm quyền quyết định...

2. Nghị định 05/2023/NĐ-CP, ngày 15/02/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP, ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập

Bổ sung khoản 7 vào Điều 3, Nghị định số 56/2011/NĐ-CP như sau:

“7. Mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở áp dụng từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2023:

a) Mức phụ cấp 100% áp dụng đối với viên chức thường xuyên, trực tiếp làm chuyên môn y tế dự phòng (bao gồm cả kiểm dịch y tế biên giới);

làm chuyên môn y tế tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và bệnh viện tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

b) Trong thời gian áp dụng mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở quy định tại khoản 7 này thì không áp dụng quy định tại điểm c khoản 2 và quy định đối với viên chức thường xuyên, trực tiếp làm chuyên môn y tế dự phòng tại khoản 4, Điều 3”.

Các cơ sở y tế công lập căn cứ quy định tại Nghị định

này xác định nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 và năm 2023; nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP, ngày 04/7/2011 của Chính phủ. Trường hợp đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện, cơ sở y tế công lập gửi cơ quan chủ quản, đơn vị dự toán cấp I báo cáo nhu cầu kinh phí và dự kiến sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định, trong đó nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ để rà soát, thẩm định, gửi cơ quan tài chính cùng cấp chậm nhất trước ngày 31/3/2023 để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo quy định.

Bộ Tài chính, Ủy ban nhân

dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện. Việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định của pháp luật. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Kể từ ngày 01/01/2024 trở đi, mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở thực hiện theo quy định khoản 1 đến khoản 6, Điều 3, Nghị định số 56/2011/NĐ-CP, Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có)...

B.B.T



Tăng mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở lên 100%, áp dụng từ ngày 1/1/2022 đến hết ngày 31/12/2023.

NGHỊ QUYẾT SỐ 24-NQ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

✍ VINH QUANG

Để góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 23-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu,

nhiệm vụ trong tình hình mới”, ngày 23/02/2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TU “về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị”.

Nghị quyết xác định mục tiêu đến năm 2025, có ít nhất

05 công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị; đến năm 2030, hoàn thành việc xây dựng công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị; đồng thời đề ra 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

Thứ nhất, tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị trên



Đại úy Nguyễn Đức Dũng - Phó Trưởng Công an phường 1 (bên trái) trao trả số tiền 300 triệu đồng nhặt được cho anh Đỗ Đức Anh (TP HCM).

địa bàn phường

Chủ động nắm chắc, đánh giá, dự báo sát tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương đề ra các chủ trương, kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, trật tự, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chủ động phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, ngăn ngừa âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại, kích động biểu tình, bạo loạn, kiên quyết không để hình thành tổ chức chính trị đối lập; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Tích cực tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn mục tiêu, dự án, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến địa phương; giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, kéo dài; tiếp nhận giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng”,... tạo môi trường ổn định, an ninh, an toàn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn phường

- Tăng cường công tác quản lý cư trú, nhất là quản lý nhân, hộ khẩu, quản lý người nước ngoài; rà soát, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; tiếp tục triển khai công tác vận động Nhân dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. Chủ động công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức lực lượng ra quân lập lại trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị trên địa bàn phường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự; cải tiến lề lối, phương pháp làm việc hiệu quả “vì Nhân dân phục vụ”; công khai hóa các thủ tục hành chính đồng thời tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp và công dân chấp hành các quy định pháp luật trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung thông tin của công dân vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Quản lý chặt chẽ đối tượng tại địa bàn cơ sở để thực hiện tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng; tăng cường quản lý số người nghiện ma túy, giảm phát sinh người nghiện mới. Rà soát, lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, đưa người vào cơ sở cai nghiện, giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; tham mưu phân công trách nhiệm các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tham gia phối hợp cùng với lực lượng công an quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy, số đối tượng có nguy cơ phạm tội, người được đặc xá, tù tha về địa

phương.

Thứ ba, tăng cường công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn phường

Lực lượng công an phường làm nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, nhằm giảm tội phạm về trật tự xã hội; thường xuyên rà soát, đánh giá về nguyên nhân, điều kiện nảy sinh tội phạm để chủ động triển khai các biện pháp trong phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm ngay tại cơ sở; thực hiện hiệu quả các chuyên đề về tăng cường phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản; phòng, chống tội phạm có tổ chức; tội phạm hoạt động theo băng, nhóm; tập trung truy bắt, vận động đầu thú các đối tượng truy nã; 100% tố giác, tin báo tội phạm được tiếp nhận, xử lý theo quy định.

Thứ tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn phường

- Tập trung tổ chức thực hiện Kết luận số 44-KL/TW, ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW, ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Chỉ thị số 03/CTBCA-V28, ngày 03/6/2016 của Bộ trưởng

Bộ Công an “về tăng cường công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong tình hình mới”; Thông tư số 124/2021/TT-BCA, ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Tiếp tục kiện toàn, phát huy vai trò, trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, địa phương tạo chuyển biến về nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tình hình, nhiệm vụ và trách nhiệm đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới, nâng cao nhận thức pháp luật, cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, các loại tội phạm, từ đó chủ động, tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật. Công tác tuyên truyền phải ứng phó hiệu quả với thủ đoạn của các đối tượng xấu trong việc lôi kéo, kích động, lợi dụng mạng xã hội để tuyên truyền, chống phá.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn; nghiên cứu những cách làm hay, sáng tạo trong đảm bảo an ninh, trật tự, xây dựng thành mô hình, điển hình tiên tiến, triển khai nhân rộng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận gắn với phong trào thi đua “Dân vận

khéo”; tổ chức hiệu quả “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ở cơ sở.

- Tăng cường phối hợp giữa lực lượng công an với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các ngành trong thực hiện lồng ghép phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện công tác dân vận trên lĩnh vực bảo đảm an ninh, trật tự; qua đó để vận động, tập hợp Nhân dân phát huy truyền thống yêu nước tốt đẹp của dân tộc, xây dựng, phát triển văn hóa giao tiếp, ứng xử có trách nhiệm với gia đình và xã hội, văn hóa chấp hành, thượng tôn pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự giao thông, đô thị, văn hóa giao tiếp, ứng xử trên môi trường mạng xã hội,... góp phần đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 02/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ.

Thứ năm, bảo đảm điều kiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt trong đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn phường

- Quan tâm, bố trí quỹ đất cho công an phường đảm bảo có đủ diện tích đất xây dựng trụ sở làm việc và diện tích đất phục vụ sinh hoạt của cán bộ chiến sĩ theo quy định của Bộ Công an; đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc công an phường đủ diện tích, đúng mẫu, đúng thiết kế, đủ công năng hoạt động theo quy định của Chính phủ. Đầu tư trang bị, phương tiện hiện đại, bảo đảm an toàn cho cán bộ, chiến sĩ trong quá trình thực thi nhiệm vụ, ưu tiên đầu tư

phương tiện giao thông, phương tiện nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ, quân trang theo hướng chính quy, hiện đại; đảm bảo đầy đủ kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí nghiệp vụ, kinh phí hỗ trợ, tài trợ theo quy định.

- Quan tâm xây dựng lực lượng công an phường; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập các chủ trương, Nghị quyết của Đảng; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Lựa chọn cán bộ có trình độ nghiệp vụ, pháp luật, phẩm chất đạo đức tốt, có kinh nghiệm thực tiễn và khả năng vận động Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc để bố trí công tác tại công an phường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Tăng cường, củng cố lực lượng nòng cốt làm công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc và đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở như: Bảo vệ dân phố, Dân phòng, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và các tổ chức tự quản làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Để triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp tình hình thực tiễn; giao Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

V.Q

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN việc phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử

 THÚY NGÀ

Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06).

Việc khai thác, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử có ý nghĩa rất quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều

lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

Theo đó, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích: Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; Phục vụ công dân số; Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

Qua 01 năm tập trung triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh đã có sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sâu sát đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của đề án và đạt được những kết quả quan trọng, phục vụ chương trình chuyển đổi số quốc gia của Đảng



Hội nghị Triển khai các nhiệm vụ công tác trọng tâm thuộc Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2023.

và Nhà nước. Các sở, ban, ngành, UBND các cấp tại địa phương đã cố gắng phấn đấu triển khai thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Công an tỉnh - cơ quan thường trực đã làm tốt vai trò thường trực tham mưu và tích cực phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06...

Nhờ đó, nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, người dân và doanh nghiệp được nâng lên, hiệu quả quản lý nhà nước phát huy hiệu quả tích cực; có nhiều nhiệm vụ đạt kết quả đáng ghi nhận như: 100% cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại địa phương đã triển khai được công tác tra cứu thông tin khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ căn cước công dân, công tác cấp căn cước công dân gắn chip điện tử đạt 96,19%, công tác làm sạch dữ liệu tiêm chủng vắc xin Covid-19 đạt trên 80%, công tác làm sạch dữ liệu bảo hiểm xã hội đạt 64%... Đến nay, cơ bản đã hoàn thành các các nhóm nhiệm vụ theo tiến độ đề ra; ý thức, tinh thần trách nhiệm trong triển khai thực hiện Đề án 06 của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương được nâng lên, bước đầu đã tạo sự đồng thuận của người dân, các doanh nghiệp trên địa bàn, tạo tiền đề cơ bản để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trong thời gian tới.

Đặc biệt, công tác tuyên truyền về nội dung cơ bản của Đề án 06 được chú trọng đẩy mạnh, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, lợi ích của thẻ CCCD, định danh điện tử; ... xây dựng 06 bài tuyên truyền, 01 phóng sự hướng dẫn công dân tạo tài khoản và sử dụng dịch vụ công trên Cổng dịch vụ trực tuyến, 01 phóng sự về tiện ích

dịch vụ công; phát hành 5000 tờ rơi tuyên truyền về ứng dụng định danh quốc gia trên thiết bị di động (VneID), tuyên truyền qua hệ thống phát thanh, kênh thông tin truyền thông, tuyên truyền cổ động trực quan (màn hình LED, màn hình điện tử), trên tài khoản mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube), lồng ghép vào các cuộc họp, hội nghị, buổi tập huấn, qua hệ thống tin nhắn SMS... nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và nâng cao hiểu biết về ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án 06 trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 02/02/2023 “về tăng cường triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; trong đó yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội quyết liệt, kiên trì trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06. Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cấp bách của Đề án trong giai đoạn hiện nay. Xác định việc thực hiện Đề án là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và sự thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số quốc gia.

Trong giai đoạn 2022-2025, Ban Chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ chung: Quán triệt tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kiên trì trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án 06 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh đề ra, tạo sự lan tỏa trong hệ thống chính trị, đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các

sở, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ ở các bộ, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ số hóa các loại hồ sơ, dữ liệu đang quản lý gắn với các biện pháp kiểm tra, xác thực tính chính xác của hồ sơ và làm sạch dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở đối sánh thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đảm bảo thông tin đưa lên hệ thống là đầy đủ, chính xác, phục vụ việc tái sử dụng hồ sơ, dữ liệu trong quá trình tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính, các giao dịch của công dân.

Tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, tiện ích của Đề án 06 để Nhân dân hưởng ứng thực hiện. Đặc biệt, công tác tuyên truyền phải được đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng và sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của chính quyền địa phương. Phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các đơn vị, địa phương, có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng. Nội dung tuyên truyền phải được chuẩn bị chu đáo, súc tích, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhìn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể. Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương, tận dụng ưu thế của mạng xã hội, các phương tiện thông tin truyền thông như: phát thanh, truyền hình, viễn thông, Internet, hệ thống thông tin cơ sở, tin nhắn SMS... đảm bảo công tác tuyên truyền được sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

T.N

ĐẠI HỘI CỦA NHỮNG TẮM LÒNG NHÂN ÁI

 NGUYỄN THỊ MỸ

Trong những ngày cuối tháng 02 vừa qua, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người khuyết tật và Trẻ mồ côi tỉnh Lâm Đồng đã long trọng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ III (năm 2023 - 2028). Về tham dự Đại hội có hơn 200 đại biểu, đại diện cho hơn 1.300 hội viên thuộc 12 chi hội trên địa bàn toàn tỉnh. Đa số hội viên của Hội là những người lớn tuổi, có những hội viên đã ngoài 80, 90 tuổi, nhưng bằng tình thương, trái tim nhân ái, tấm lòng bao dung vô bờ bến của mình, các hội viên đã cùng nhau đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn để đem đến tình yêu thương, sự sẻ chia, giúp đỡ với những mảnh đời bất hạnh...

Hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ II (2018 - 2022) diễn ra trong bối cảnh Lâm Đồng nói riêng và cả nước nói chung chịu thiệt hại vô cùng nặng nề của đại dịch Covid - 19, nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh, các



Trao tặng quà cho bệnh nhân mổ tim, chạy thận nhân tạo và người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn.

doanh nghiệp bị thua lỗ, phá sản, ngừng hoạt động... nên đã ngừng hoặc cắt giảm tài trợ cho các hoạt động của Hội. Việc thực hiện giãn cách xã hội và những quy định nghiêm ngặt trong phòng chống dịch cũng ảnh hưởng rất lớn đến những hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ qua.

Nhưng với quyết tâm

vượt khó, bằng những trái tim nhân ái, tấm lòng bao dung của các hội viên, trong 5 năm qua, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người khuyết tật và Trẻ mồ côi tỉnh Lâm Đồng đã vận động được các nguồn quỹ tài trợ cho các chương trình nhân đạo, hoạt động từ thiện đạt trên 334 tỷ đồng. Từ nguồn quỹ vận động, tài trợ

này Hội đã tổ chức phẫu thuật thay thủy tinh thể nhân tạo cho 6.904 bệnh nhân nghèo và người cao tuổi; tài trợ mổ tim cho 152 trẻ em và bệnh nhân nghèo; phẫu thuật chỉnh hình phục hồi chức năng cho 151 trẻ em khuyết tật bị sẹo lồi, sẹo bông, sứt môi, hở hàm ếch; chụp X Quang, chụp citi cắt lớp cho 14.667 lượt bệnh nhân nghèo, trẻ khuyết tật, người cao tuổi; hỗ trợ 5.620 người có hoàn cảnh khó khăn mua bảo hiểm y tế; tặng 2.065 xe lăn, xe lắc, xe bại não cho người khuyết tật....

Đặc biệt trong những tháng bùng phát đại dịch Covid - 19 tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam bộ, các chi hội, hội viên đã cùng chung tay mua và vận động ủng hộ 650 tấn rau, củ, quả gửi tặng bà con vùng giãn cách; hỗ trợ bệnh nhân điều trị tại các bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai. Bằng tấm lòng nhân ái, sẻ chia, nhiều chị em hội viên ở các chi hội đã tự bỏ tiền túi để mua rau, củ, quả và tự thuê phương tiện chuyên chở, kịp thời cung cấp nguồn rau xanh tặng bà con vùng dịch; tổ chức nấu và cung cấp hơn 20.000 suất ăn miễn phí cho những người thất nghiệp, người bán hàng rong, chạy xe ôm, bán vé số ở Đà Lạt trong những ngày giãn cách để phòng, chống dịch. Đặc biệt, đồng chí Chủ tịch Hội đã dành toàn bộ lương hưu 6 tháng của mình, cùng tiền cho thuê mặt bằng tại nhà và vận động người thân trong gia đình đóng góp với số tiền trên 482 triệu đồng để giúp đỡ những

hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời bất hạnh, người già neo đơn, người khuyết tật và bệnh nhân nghèo tại Đà Lạt trong mùa dịch.

Điểm nổi bật trong các hoạt động nhân đạo của Hội nhiệm kỳ qua là trợ giúp những hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời bất hạnh, những người yếu thế trong xã hội một cách bền vững, giúp họ vượt qua số phận, có nhà ở mới, có vốn khởi nghiệp, có sổ tiết kiệm để nuôi con ăn học, có phương tiện để mưu sinh.... Đây thật sự là những bông hoa đẹp, những trái tim nhân ái, chứa chan tình người mà chúng ta cần biểu dương, nhân rộng và học tập trong cộng đồng.

Đúc rút từ kinh nghiệm thực tiễn hoạt động và từ những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, để hoạt động nhân đạo thấm sâu, lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa trong cộng đồng, phát huy truyền thống nhân ái tốt đẹp của dân tộc (thương người như thể thương thân; lá lành đùm lá rách...); tạo sự đồng thuận trong xã hội, sự quan tâm của cộng đồng trong việc chung tay chăm lo trợ giúp bệnh nhân nghèo, người khuyết tật và trẻ mồ côi, góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của địa phương trong những năm tới; Hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới đó là:

- Xây dựng tổ chức hội vững mạnh từ tỉnh đến cơ sở để hoạt động của Hội gắn với đối tượng, sát với thực tiễn; trợ giúp một cách vô tư, kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Phát triển mối quan hệ

hợp tác với các Hội bạn, mở rộng mối quan hệ với các nhà tài trợ, các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để kêu gọi tài trợ, ủng hộ nhằm xây dựng nguồn lực vững chắc để chủ động triển khai các hoạt động nhân đạo của Hội.

- Phấn đấu tài trợ phẫu thuật tim cho 250 trẻ em và người lớn tuổi bị bệnh tim phải nuôi con trong độ tuổi đến trường; tài trợ phẫu thuật thay thủy tinh thể nhân tạo cho 6.000 bệnh nhân nghèo và người cao tuổi; tài trợ phẫu thuật cơ, xương, khớp, sẹo bông và mổ tạo hình thẩm mỹ cho 350 lượt trẻ em dị tật; tổ chức bữa ăn dinh dưỡng cho 35.000 lượt bệnh nhân nghèo, người khuyết tật, trẻ mồ côi, bệnh nhân phong và bệnh nhân tâm thần; tặng 400 suất học bổng cho học sinh mồ côi, khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tặng 400 xe đạp cho học sinh nghèo cư trú xa trường học; tặng 2.000 xe lăn cho người khuyết tật....

5 năm của một nhiệm kỳ tuy không dài, nhưng với khát vọng từ sâu thẳm những trái tim nhân ái và tấm lòng bao dung của những hội viên; chúng ta có quyền tin tưởng rằng Ban chấp hành khóa III (nhiệm kỳ 2023 - 2028) của Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người khuyết tật và Trẻ mồ côi tỉnh Lâm Đồng sẽ đem hết nhiệt huyết, trách nhiệm của mình để góp phần đem lại nhịp đập bình thường cho những trái tim non, đem hơi ấm tình người cho những mảnh đời còn bất hạnh trong xã hội.

N.T.M

TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

(tiếp theo)

 BAN BIÊN TẬP

3. Sự vận dụng của Đảng ta về phát triển kinh tế trong công cuộc đổi mới

Đại hội VI Đảng Cộng sản Việt Nam (12/1986) đã mở ra một thời kỳ mới - thời kỳ đổi mới toàn diện, triệt để và sâu sắc mọi mặt đời sống của đất nước, trong đó có lĩnh vực kinh tế, nhằm thực hiện có hiệu quả hơn công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Tuy vậy, khởi đầu công cuộc đổi mới, Đảng chưa đề cập tới phát triển nền kinh tế thị trường. Về cơ cấu kinh tế, nổi bật nhất là quan điểm phải đẩy mạnh phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, cho phép và khuyến khích kinh tế tư nhân, cá thể phát triển trong những ngành nghề, lĩnh vực nhất định, coi trọng những hình thức kinh tế trung gian, quá độ từ thấp lên cao, từ quy mô nhỏ lên quy mô lớn, điều chỉnh cơ cấu kinh tế ngành...

Về cơ chế quản lý kinh tế, Đảng chỉ rõ, việc bố trí lại cơ cấu kinh tế phải đi đôi với đổi mới cơ chế quản lý kinh tế theo hướng kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập

trung quan liêu, bao cấp. Xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế, thiết lập và hình thành đồng bộ cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy kế hoạch hóa làm trung tâm, sử dụng đúng đắn quan hệ hàng hóa - tiền tệ; trong đó, tính kế hoạch là đặc trưng số một, sử dụng đúng đắn quan hệ hàng hóa - tiền tệ là đặc trưng thứ hai; quản

lý bằng các phương pháp kinh tế là chủ yếu, với động lực thúc đẩy là sự kết hợp hài hòa lợi ích của toàn xã hội, lợi ích của tập thể và lợi ích riêng của người lao động. Phải có chính sách mở rộng giao lưu hàng hóa, xóa bỏ tình trạng ngăn sông, cấm chợ, chia cắt thị trường theo địa giới hành chính. Thực hiện phân cấp quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ; phân biệt rõ và kết hợp tốt chức năng quản lý hành chính - kinh tế của các cơ quan nhà nước trung ương và



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Nhà máy dệt Thống Nhất (năm 1956).



địa phương với chức năng quản lý sản xuất, kinh doanh của các đơn vị kinh tế cơ sở...

Như vậy, có thể thấy, trong giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới, Đảng mới nêu ra quan điểm phát triển nền kinh tế hàng hóa có kế hoạch gồm nhiều thành phần đi lên chủ nghĩa xã hội, chưa đề cập đến cơ chế thị trường và phát triển nền kinh tế thị trường. Tuy vậy, đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng về con đường và phương pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, thể hiện sự nhận thức và vận dụng quy luật về sự phù hợp giữa quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, sự nhận thức và vận dụng quan điểm kinh tế của V. I. Lê-nin về thời kỳ quá độ, đồng thời đã đặt cơ sở, nền tảng quan trọng để các nhân tố mới ra đời, khẳng định mình, tạo tiền đề cho giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ của nền kinh tế nước ta.

Trên cơ sở kiểm điểm 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, tổng kết thực tiễn những tìm tòi, sáng tạo và có kết quả tốt của các cơ sở kinh tế, tại Hội nghị Trung ương 6 khóa

VI (3-1989), Đảng đã khẳng định thực hiện nhất quán chính sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, coi đây là chính sách có ý nghĩa chiến lược lâu dài, có tính quy luật từ sản xuất nhỏ đi lên chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, tại hội nghị này, lần đầu tiên Đảng khẳng định rằng, trong nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, thị trường xã hội là một thể thống nhất, thông suốt trong cả nước và gắn với thị trường thế giới với nhiều lực lượng khác nhau tham gia lưu thông hàng hóa, đồng thời đề cập đến cơ chế thị trường. Mặc dù chưa được đề cập trực tiếp với tư cách là cơ chế quản lý nền kinh tế, song Đảng cũng chỉ rõ, cơ chế thị trường phải được vận dụng nhất quán trong kế hoạch hóa và các chính sách kinh tế.

Đến Đại hội VII (6/1991), tổng kết 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội VI, Đảng tiếp tục khẳng định thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần, đồng thời nêu rõ, cơ chế vận hành nền kinh tế là cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước bằng pháp luật, kế hoạch, chính sách và các công cụ khác. Trong cơ chế đó, các đơn vị kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế

có quyền tự chủ sản xuất, kinh doanh; hợp tác, liên doanh tự nguyện, bình đẳng, cạnh tranh hợp pháp; Nhà nước tạo môi trường và điều kiện cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, bảo đảm sự thống nhất giữa phát triển kinh tế và phát triển xã hội. Bên cạnh đó, Đảng cũng chỉ rõ, phải xây dựng và phát triển đồng bộ các thị trường, xóa bỏ độc quyền và đặc quyền ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế. Như vậy, đây là lần đầu tiên Đảng đề cập đến cơ chế thị trường với tư cách là cơ chế vận hành nền kinh tế. Mặc dù chưa đề cập đến kinh tế thị trường và thị trường mới được thừa nhận ở một mức độ giới hạn (sử dụng thị trường trong phạm vi cơ chế vận hành nền kinh tế hàng hóa có kế hoạch), song, có thể nói, từ chỗ nhiều năm tẩy chay, kỳ thị cơ chế thị trường đến chỗ sử dụng cơ chế thị trường để điều hành nền kinh tế là một bước tiến lớn trong nhận thức, trong tư duy kinh tế của Đảng ta.

Đến Đại hội VIII (6/1996), trên cơ sở tổng kết 10 năm đổi mới (1986 - 1996), Đảng đã rút ra một số kết luận mới về mối quan hệ giữa sản xuất hàng hóa và chủ nghĩa xã hội, giữa kế hoạch hóa và thị trường, giữa thị trường trong nước và quốc tế, giữa quyền quản lý của Nhà nước và quyền tự chủ kinh doanh của doanh nghiệp, về phân phối và lấy đó làm cơ sở cho việc tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý kinh tế với mục tiêu xóa bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, tiếp tục tạo lập đồng bộ cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

(Còn nữa)

TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC, CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

 HỒNG VĨNH

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, tăng cường đổi mới, tạo sự chuyển biến từ nhận thức về công tác dân vận, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 27/02/2018 “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tỉnh những năm qua được cấp ủy, chính quyền quan tâm,

đã bám sát sự chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác này trong toàn tỉnh.

Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã tổ chức, tuyên truyền, quán triệt chỉ thị đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của

các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; hàng năm, ban hành kế hoạch về thực hiện đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và triển khai “Năm dân vận chính quyền”. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp số 01-QCPH/UBND-BDVTU, ngày 21/3/2014 giữa UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về phối hợp thực hiện công tác dân vận...

Việc tuyên truyền, quán triệt tốt Chỉ thị số 24-CT/TU đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức cơ sở đảng và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận nói chung, công tác dân vận của chính quyền nói riêng. Thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy về thực hiện quy chế dân



Người dân đến giao dịch tại Bộ phận Một cửa huyện Lâm Hà. Ảnh: Duy Danh

chủ ở cơ sở. Việc triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các loại hình dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu đã làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong việc thực hành dân chủ của cấp ủy, cơ quan hành chính nhà nước, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị luôn được các cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Sau 5 năm, các cấp ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát đối với 55 tập thể, 82 cá nhân; chính quyền các cấp phối hợp tổ chức 91 đoàn với 177 cuộc kiểm tra đối với 274 cơ quan, địa phương, đơn vị về công tác dân vận lồng ghép với các cuộc kiểm tra chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Việc triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước được chú trọng. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp triển khai thực hiện. Hàng năm, UBND tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền và ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm; kế hoạch tuyên truyền CCHC; chấm điểm và công bố chỉ số CCHC hàng năm; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC hàng năm đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; kế hoạch khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC. Từ năm 2018 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận 4.247.281

hồ sơ giải quyết TTHC, giải quyết đúng hạn 4.157.740 hồ sơ giải quyết TTHC, đối với những hồ sơ trễ hạn, các cơ quan, địa phương đều thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.

Ngoài ra, các cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên tuyên truyền giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc cho Nhân dân. Tổ chức 353 lớp, hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho 32.450 lượt CBCCVC.

Bên cạnh đó, công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực. Trong 5 năm qua, toàn tỉnh đã tiếp 13.091 lượt công dân với 17.396 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó tiếp thường xuyên 8.320 lượt/10.333 người; tiếp định kỳ 4.771 lượt/7.063 người. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, môi trường, chế độ, chính sách... Tiếp nhận 31.876 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, có 22.226 đơn đủ điều kiện xử lý. Tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 2.699 đơn (gồm 2.163 đơn khiếu nại và 536 đơn tố cáo). Đến ngày 27/12/2022 đã giải quyết 2.107 đơn khiếu nại (đạt 97,4%) và 527 đơn tố cáo (đạt 98,3%)...

Đáng chú ý, trong quá trình thực hiện, cấp ủy, chính quyền

các cấp tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” lồng ghép với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh và từng địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã quyết định tặng bằng khen, khen thưởng đối với 702 tập thể, 590 cá nhân và 18 gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gương người tốt, việc tốt; 491 tập thể, 605 cá nhân và hàng trăm gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” kết hợp với các cuộc vận động, các phong trào của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được các ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, hướng về cơ sở với nhiều mô hình, giải pháp thiết thực, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Có thể nói, qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến rõ nét và đạt được những kết quả tích cực góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

H.V

Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam; là quan hệ có tính quy luật trong truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt, học tập, triển khai thực hiện đến 100% cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ chốt của tỉnh; ban hành chương trình hành động cụ thể hóa các nội dung về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Đồng thời, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng các cấp quán triệt, học tập những nội dung cơ bản của Nghị quyết; cụ thể hóa vào chương trình, nội dung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng nhằm tạo chuyển biến sâu sắc trong nhận thức về mục tiêu, quan điểm, phương châm, nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ Tổ quốc, nhất là quan điểm về “đối tác, đối tượng”, nâng cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân trước âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, loại trừ các nhân tố gây mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội,

bảo vệ vững chắc địa bàn.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể của tỉnh thường xuyên tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh; tuyên truyền ý thức cảnh giác, trách nhiệm bảo vệ an ninh quốc gia; xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc trong khu vực phòng thủ; vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa; đấu tranh đẩy lùi

VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN ĐỐI VỚI “CHIẾN LƯỢC BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI”

THÚY NGÀ



Công an Lâm Đồng ra quân trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự dịp Festival hoa Đà Lạt 2022 và các lễ hội đầu xuân năm 2023.

các tệ nạn xã hội và văn hóa độc hại, phản động. Đặc biệt, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, mở rộng việc cung cấp thông tin chính thức, kiến thức pháp luật tạo sức “đề kháng” cho cán bộ và Nhân dân góp phần phòng, chống tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở gắn với thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, nhất là các chương trình “xóa đói, giảm nghèo”, “Đền ơn đáp nghĩa”,...góp phần giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên thực hiện công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc gắn với việc thực hiện các quy ước, hương ước, các nội quy, quy chế, các chuẩn mực văn hóa công sở, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua từng chuyên đề cụ thể hàng năm.

Chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng là chức sắc, chức việc các tôn giáo, các chủ doanh nghiệp; đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng và Cuộc vận động “phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước, “thể trận lòng dân” được xây dựng ngày càng vững

chắc; thực hiện hiệu quả công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, giai đoạn từ 2013-2022 đã tuyển chọn, gọi 10.757 công dân nhập ngũ.

Trong 10 năm, Báo Lâm Đồng, Đài PT-TH tỉnh xây dựng 960 chuyên mục (Quốc phòng toàn dân, An ninh Lâm Đồng) với tổng thời lượng hơn 14.000 phút, phản ánh kịp thời tình hình quốc phòng, an ninh; đăng tải các tin, bài đấu tranh phản bác các thông tin và luận điệu sai trái, thù địch; tuyên truyền, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn, biểu dương gương người tốt, việc tốt...

Có thể nói, qua 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, kinh tế của tỉnh luôn duy trì tốc độ tăng trưởng cao: năm 2013, tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP đạt 13,4%; GRDP bình quân đầu người 38,4 triệu đồng; đến năm 2022, tổng sản phẩm trong nước GRDP tăng 12,09%; GRDP bình quân đầu người đạt 75,3 triệu đồng. Hệ thống kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, hiện đại, đảm bảo điều kiện để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng bền vững; văn hóa - xã hội phát triển mạnh mẽ, chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng nâng lên; quốc phòng được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; hệ thống chính trị được xây dựng vững mạnh về mọi mặt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển thành tỉnh nhanh, bền vững.

Năm 2023, dự báo tình hình thế giới, khu vực, trong

nước, nhất là sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giải quyết tranh chấp biển, đảo, đấu tranh trên không gian mạng ngày càng đối mặt với những thách thức gay gắt; một mặt tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi, song mặt khác cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi các địa phương, đơn vị cần tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh quán triệt và thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; phát huy sức mạnh tổng hợp, đồng thời giữ vững ổn định chính trị để xây dựng tỉnh Lâm Đồng có kinh tế - xã hội phát triển cao, bền vững, giàu mạnh, văn minh.

Đặc biệt, tiếp tục quán triệt mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả việc “Xây dựng, phát triển nền văn hóa Lâm Đồng tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; chú trọng bảo tồn, khai thác có hiệu quả các di sản văn hóa phi vật thể, các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số bản địa; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi đắp ý chí kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch nhất là trên internet, mạng xã hội.

T.N

NHỮNG KẾT QUẢ CHỦ YẾU trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

 HANG NGA

Trong những năm qua, công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy Ban nhân dân tỉnh; sự

giác” theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ. Nhờ đó, công tác phòng chống dịch được tập trung thực hiện quyết liệt, thần tốc truy vết, khoanh vùng các trường hợp liên quan đến ca nhiễm; tăng cường quản lý, giám sát người trở về từ vùng

Cuộc chiến phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đã trải qua những ngày tháng căng thẳng; đặc biệt, trong những thời điểm có số ca bệnh tăng cao, đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế và các lực lượng chức năng được huy động làm việc ngày đêm, vất vả mà không chút do dự, luôn quyết liệt thực hiện “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”, nhằm giám sát, phát hiện và cách ly kịp thời các trường hợp tiếp xúc gần và những người nghi nhiễm, quyết tâm ngăn chặn không để dịch lây lan rộng trên địa bàn; duy trì phát triển kinh tế và bảo đảm sức khỏe, an sinh xã hội, ổn định cuộc sống của người dân.

Tính đến ngày 10/03/2023, toàn tỉnh đã ghi nhận 138.773 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 trong đó, hiện đang điều trị 02, kết thúc điều trị 138.607 trường hợp, về địa phương khác: 16, tử vong 148 (Trong đó: năm 2021: 10.522 ca mắc, 28 ca tử vong; năm 2022: 128.215 ca mắc, 120 ca tử vong). Từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh đã ghi nhận



Tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19.

vào cuộc, phối hợp chặt chẽ của cả hệ thống chính trị; sự đoàn kết, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân với quyết tâm “Chống dịch như chống

dịch, tầm soát trong các khu nhà trọ công nhân, khu vực đông dân cư để sớm phát hiện, điều trị, cách ly các ca nhiễm Covid-19.

36 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, trong đó, đang điều trị 02 trường hợp, kết thúc điều trị 34 trường hợp, không có bệnh nhân tử vong.

Tính tiếp nhận 4.192.258 liều vắc xin; đã tiêm: 4.228.798 liều, đạt tỷ lệ 100,86%, trong đó: tiêm 1 mũi là 1.312.685 người; tiêm đủ 2 mũi: 1.291.416 người; tiêm liều bổ sung 566.438 người; tiêm mũi 3: 808.480 người; tiêm mũi 4: 249.779 người. Tỷ lệ bao phủ vắc xin/dân số: 1 mũi: 1.312.685/1.412.863 đạt 92,91%; 2 mũi: 1.291.416/1.412.431 đạt 91,4%. Tỷ lệ bao phủ vắc xin/18 tuổi: 1 mũi: 992.403/990.975 đạt 100,14%; 2 mũi: 988.626/990.975 đạt 99,76%. Tiêm liều bổ sung: 566.438/614.169, tỷ lệ: 92,23%. Tiêm mũi 3: 700.093/723.258 tỷ lệ: 96,8%. Tiêm mũi 4: 249.779/258.947, tỷ lệ: 96,5%.

Tiêm vắc xin cho trẻ em từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: 1 mũi: 143.565/141.784 đạt 101,26%; 2 mũi: 142.033/141.784 đạt 100,18% và tiêm mũi 3: 108.387/115.044, tỷ lệ: 94,2%. Tiêm vắc xin cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi: 1 mũi: 176.717/175.118, đạt 100,91%; 2 mũi: 160.757/165.212, đạt 97,27%. Hiện toàn tỉnh còn tồn 8.110 liều vắc xin phòng Covid-19, trong đó: 2.900 liều vắc xin Pfizer cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, 5.210 liều vắc xin Astrazeneca.

Có thể nói, tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát chặt chẽ. Đồng thời phát huy vai trò tương thân tương ái chia sẻ, ủng hộ và tự giác, tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, hỗ trợ thiết thực cho người lao động mất việc,

giảm sâu thu nhập và hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh... UBNDTTQ và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa, như: Chương trình hỗ trợ thực phẩm cho người dân có hoàn cảnh khó khăn trong vùng dịch; kêu gọi vận động toàn dân tham gia ủng hộ kinh phí mua vắc xin phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Ủy ban Nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí cho 4.606 công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành Y tế, mức 1 triệu đồng/người. Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã hỗ trợ cho 50 cán bộ, viên chức ngành Y tế tham gia chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh, mức 7 triệu đồng/người; hỗ trợ cho 216 nhân viên y tế trực tiếp phục vụ, điều trị bệnh nhân Covid-19 trong những ngày Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 với tổng số tiền 874,8 triệu đồng.

Quá trình phòng, chống dịch, trên cơ sở diễn biến thực tế tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh qua các giai đoạn, Ban Chỉ đạo tỉnh đã vận dụng linh hoạt chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia, chủ động, kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng và đưa ra các biện pháp chống dịch phù hợp theo nguyên tắc “ngăn chặn - phát hiện - cách ly - khoanh vùng triệt để - dập dịch và điều trị hiệu quả”; sau đó thực hiện nghiêm việc “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” để đẩy mạnh phục hồi và phát triển kinh tế.

Mục tiêu của tỉnh trong giai đoạn này là: vừa phòng chống dịch vừa bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm đời sống Nhân dân; tiếp tục đề

cao cảnh giác, không chủ quan, lơ là, chủ động các phương án ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra; tập trung thực hiện quyết liệt công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, nhất là các bậc phụ huynh có con trong độ tuổi từ 6 tháng đến dưới 5 tuổi để tham gia tiêm chủng trong thời gian tới khi có kế hoạch và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế.

Đẩy mạnh truyền thông nâng cao ý thức của người dân về công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; nâng cao nhận thức cho người dân về phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới... Công tác phòng, chống dịch bệnh không chỉ bảo vệ sức khỏe Nhân dân mà còn có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo an sinh xã hội, do đó các cấp, các ngành, địa phương quyết tâm phấn đấu để đạt được những thắng lợi mới trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

Trong 3 năm phòng, chống dịch, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 25 tập thể, 43 cá nhân và 4 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các công chức, viên chức ngành Y tế Lâm Đồng có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Sở Y tế Lâm Đồng đã kịp thời khen thưởng, động viên cho 67 tập thể và 514 cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

H.N

ĐƯA NGHỊ QUYẾT VÀO CUỘC SỐNG

Cô trò Trường Tiểu học Mađaguôi -
Đạ Huoai trong giờ Lao động chăm
sóc vườn hoa của trường. Ảnh T.D.H



ĐẠ HUOAI

ĐIỂM SÁNG CỦA NGÀNH GIÁO DỤC

 THANH DƯƠNG HỒNG

Là huyện vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), có những khó khăn nhất định; song, 5 năm học qua, chất lượng giáo dục mọi mặt của huyện Đạ Huoai đạt khá cao, trở thành điểm sáng của ngành Giáo dục-Đào tạo (GD-ĐT) Lâm Đồng.

Nỗ lực đi lên từ khó khăn

Đạ Huoai huyện có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống. Tình hình kinh tế - xã hội những năm về trước còn gặp nhiều khó khăn; điều kiện dạy và học cũng gặp những khó khăn nhất định.

Song, những năm gần đây, cùng với sự quan tâm của tỉnh qua các chương trình, dự án đầu tư cho vùng DTTS; sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể địa phương, đời sống về mọi mặt của Nhân dân trong huyện có nhiều chuyển biến.

Theo đó, công tác đầu tư, phát triển GD-ĐT được quan tâm và có nhiều khởi sắc. Trong 5 năm học gần đây, bên cạnh sự quan tâm của tỉnh, Sở GD-ĐT; sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt và tạo những điều kiện thiết thực của Huyện ủy, UBND huyện và tinh thần sáng tạo “vượt khó”

của Phòng GD-ĐT đã nâng chất lượng giáo dục của huyện trở thành điểm sáng tiêu biểu trong ngành GD-ĐT toàn tỉnh.

Bên cạnh triển khai tốt nhiệm vụ từng năm học; Phòng GD-ĐT huyện Đạ Huoai còn nghiên cứu, sáng tạo, triển khai nhiều mô hình mới; tổ chức các cuộc thi nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong giáo viên, học sinh (GV, HS) toàn huyện. Đối với GV, hằng năm, Phòng GD-ĐT duy trì tổ chức cuộc thi: GV dạy giỏi cấp huyện, chọn GV tham gia cấp tỉnh; GV làm đồ dùng dạy học; GV thiết kế bài giảng điện tử;

GV Tổng phụ trách Đội giỏi; GV chủ nhiệm giỏi...

Đối với HS các cấp, Phòng GD-ĐT chỉ đạo các nhà trường tập trung nâng chất lượng giáo dục đại trà cho HS; đồng thời, quan tâm phụ đạo HS yếu; bồi dưỡng HS giỏi, xây dựng các đội tuyển HS giỏi của huyện để tích cực tham gia tất cả các cuộc thi HS giỏi (khối lớp 9, lớp 12); cuộc thi Khoa học - kỹ thuật và cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh tổ chức hằng năm...

Đặc biệt, hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, từ năm học 2016 - 2017, lần đầu tiên trong toàn ngành, Phòng GD-ĐT huyện Đạ Huoai sáng tạo tổ chức thành công Hội thi: “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn” toàn huyện. Từ kết quả hội thi, Phòng Giáo dục đã nhân rộng thành mô hình và triển khai đến 30 trường học/9.000 HS trên địa bàn toàn huyện. Để mô hình lan tỏa và thực chất, Phòng GD-ĐT đã xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá; đầu năm học gửi về các trường để triển khai; kết thúc mỗi năm học, BGH các trường thành lập Hội đồng, tự chấm điểm; sau đó, đoàn cấp huyện kiểm tra, thẩm định, công nhận. Mặc khác, để gắn kết trách nhiệm giữa Giáo dục với các ban, ngành trong việc thực hiện mô hình có ý nghĩa này, Phòng GD-ĐT tham mưu và được Huyện ủy thống nhất chỉ đạo. Từ đó, Ban Tuyên giáo Huyện ủy - Phòng GD-ĐT - Liên đoàn Lao động và Huyện đoàn Đạ Huoai đã ký kết kế hoạch liên tịch về thực hiện phong trào xây dựng “Trường học kiểu mẫu xanh - sạch - đẹp - an toàn”...

Những thành tích tiêu biểu

Có thể nói, cùng với nỗ lực của Phòng GD-ĐT trong việc chỉ đạo, triển khai tốt nhiệm vụ giáo dục hằng năm theo chương trình của Bộ GD-ĐT, mô hình “Trường học kiểu mẫu xanh - sạch - đẹp - an toàn” là “điểm nhấn”, tạo sức bật để hơn 5 năm học qua, chất lượng giáo dục toàn diện của huyện Đạ Huoai vượt lên, trở thành một trong những địa phương tiêu biểu của ngành GD-ĐT Lâm Đồng.

Năm học 2021 - 2022 vừa qua, ngành Giáo dục Đạ Huoai đã đạt nhiều thành tích rất ấn tượng. Về giáo dục các bậc tiểu học, toàn huyện huy động và duy trì sĩ số 100% HS đến lớp; 100% HS hoàn thành chương trình tiểu học. THCS, tỷ lệ HS lên lớp đạt 96%; 100% HS lớp 9 đỗ tốt nghiệp vào lớp 10. THPT, tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp đạt 98,17%.

Trong năm học qua, Đạ Huoai có 59 HS giỏi cấp huyện; tại kỳ thi HS giỏi cấp tỉnh, có 26 HS đạt giải (khối THCS: Đạt 12 giải, khối THPT có 14 HS đạt giải); trong đó, có nhiều HS đạt giải cao (khối THCS: 4 giải nhì, 13 giải ba); khối THPT: 05 HS đạt giải nhì và 04 HS đạt giải ba. Trong Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Đạ Huoai có 20 dự án của 36 HS ở 8 trường tham gia, đạt 10 giải cấp huyện và 02 giải cấp tỉnh. Riêng cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh, Đạ Huoai có 02 sản phẩm của HS đoạt giải (1 giải ba và 1 giải khuyến khích).

Thành tích thi đua của đội ngũ cán bộ, GV Đạ Huoai đạt được trong năm học 2021 - 2022 cũng rất đáng ghi nhận. Toàn huyện có 52 GV tham gia

Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử E-Learning, 22 GV đoạt giải cấp tỉnh và cô giáo Lưu Thị Thu Hà, Trường Tiểu học Trần Quốc Toản xuất sắc đoạt giải ba toàn quốc, mang về niềm tự hào cho ngành Giáo dục Đạ Huoai. Trong năm học, có 88 GV được công nhận GV giỏi cấp huyện; 07 GV đạt danh hiệu GV Tổng phụ trách Đội giỏi; 04 GV được công nhận GV Chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh; 03 GV đoạt giải quốc gia Cuộc thi An toàn giao thông “Vì nụ cười ngày mai”...

Để kịp thời ghi nhận và biểu dương những thành tích tiêu biểu đội ngũ cán bộ, GV và HS toàn huyện đạt được trong dạy và học, hằng năm, UBND huyện Đạ Huoai đều duy trì tổ chức lễ tuyên dương, tôn vinh, khen thưởng rất xứng đáng. Riêng trong năm học 2021 -2022, toàn huyện Đạ Huoai, có 155 cán bộ, GV và HS (53 cán bộ, GV và 102 HS) đạt thành tích xuất sắc đã được UBND huyện tôn vinh, khen thưởng.

Theo lãnh đạo Phòng GD-ĐT huyện Đạ Huoai, việc được Huyện ủy và UBND huyện quan tâm sâu sát và tổ chức lễ biểu dương, khen thưởng hằng năm đã động viên cán bộ, GV và HS càng nỗ lực thi đua dạy tốt, học tốt. Năm học này, Phòng GD-ĐT sẽ tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn để đạt thành tích cao hơn; cùng với các ban, ngành, đoàn thể địa phương, huy động các nguồn lực để giúp đỡ những HS có hoàn cảnh khó khăn học giỏi; đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp; các trang thiết bị dạy và học; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn huyện.

T.D.H

BẢO LỘC VỚI CÔNG TÁC GIỮ GÌN VĂN HÓA

dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên

 NGUYỄN ĐÌNH HOÀN

Bảo Lộc với một địa bàn có các dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm tỷ lệ không nhiều; hiện có 4.952 người, chiếm 3,07% dân số toàn thành phố và sống xen kẽ trên 11 phường, xã, trong đó có 3.013 người đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên. Qua quá trình lịch sử, các DTTS đã sáng tạo ra những giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể đóng góp vào sự đa dạng của nền văn hóa Việt Nam.

Nhận thức tầm quan trọng của công tác bảo tồn, giữ gìn

văn hóa và phát huy văn hóa của đồng bào DTTS gốc Tây Nguyên, trong những năm qua thành phố Bảo Lộc đã tập trung đầu tư, phát triển văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào, góp phần tạo nên một diện mạo văn hóa đa dạng và đậm đà bản sắc dân tộc của một đô thị phía nam tỉnh Lâm Đồng. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn được quan tâm thực hiện, qua đó góp phần động viên bà con giữ gìn, bảo tồn và

phát triển nét đẹp văn hóa của dân tộc.

Hàng năm, nhân Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam, Bảo Lộc đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm, giao lưu luân phiên giữa các địa phương có đồng bào con đồng bào DTTS sinh sống. Đây là dịp để đồng bào các dân tộc anh em được gặp gỡ giao lưu, thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó và góp phần vào nhiệm vụ giữ gìn và phát triển bản sắc văn hóa của các DTTS trên địa bàn.

Cùng với việc phát huy giá trị văn hóa các DTTS, cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã chú trọng công tác lãnh, chỉ đạo việc phát huy và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn. Công tác bảo tồn, tôn tạo, sửa chữa các công trình văn hoá được quan tâm; hoạt động hướng dẫn, khuyến khích bà con giữ gìn giá trị văn hóa cổng chiêng, các loại nhạc cụ, các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống tốt đẹp được triển khai thực hiện. Từ 2016-2022, thành phố Bảo Lộc tổ chức Đoàn nghệ nhân của Thôn Đa Nghịch, xã Lộc Châu và Thôn



Biểu diễn công chiêng tại Lễ bế mạc lớp truyền dạy công chiêng tại thôn Đa Nghịch, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc.

Nausri, xã Lộc Nga tham gia 05 lần Ngày hội Văn hóa-Thể thao do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng tổ chức; 01 lần đăng cai tổ chức Ngày hội Văn hóa-Thể thao các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng lần thứ III-Bảo Lộc 2019; mở các lớp truyền dạy công chiêng...

Những kết quả đạt được trong công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS gốc Tây Nguyên tại thành phố Bảo Lộc trong những năm qua đã thể hiện sự cố gắng, nỗ lực của các cấp, ngành và các tầng lớp Nhân dân. Tuy nhiên, cũng phải khẳng định rằng: công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy di sản văn hóa đồng bào DTTS gốc Tây Nguyên mới chỉ phát triển về bề rộng nhưng chưa sâu, chưa bảo tồn được một cách tổng thể không gian văn hóa của đồng bào; các thiết chế văn hóa ở vùng đồng bào DTTS còn thiếu và hoạt động chưa hiệu quả. Công tác bảo tồn, giữ gìn văn hóa của các DTTS gốc Tây Nguyên tại một số xã, phường còn mang tình hình thức, chưa đi vào đời sống thực tế của người dân địa phương; di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc bản địa trên địa thành phố Bảo Lộc có nguy cơ bị mai một; thế hệ trẻ chưa ý thức được đầy đủ cái hay, cái đẹp, giá trị và tầm quan trọng của văn hóa truyền thống các DTTS gốc Tây Nguyên...

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa của các DTTS gốc Tây Nguyên trên địa bàn, trong thời gian tới thành phố Bảo Lộc tập trung triển khai một số giải pháp:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy

Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành từ thành phố đến các xã, phường; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa của các DTTS. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030”; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030...

Thứ hai, tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, Nhân dân về vai trò, trách nhiệm trong công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS nói chung, DTTS gốc Tây Nguyên nói riêng.

Thứ ba, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, lồng ghép và đưa các nội dung về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Thực hiện quy ước, hương ước tổ dân phố, thôn, buôn nhằm từng bước vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá, xóa bỏ các tục lệ lạc hậu, mê tín, dị đoan.

Thứ tư, hoàn thiện, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa ở các khu dân cư, quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở cơ sở vùng đồng bào DTTS sinh sống nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của người dân. Duy trì phát huy những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của từng dân tộc; tổ chức các hoạt động sinh hoạt

văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng trong vùng đồng bào dân tộc.

Thứ năm, thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, thể thao hàng năm để tạo sân chơi lành mạnh cho đồng bào DTTS. Tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4 hàng năm, tạo điều kiện để việc tổ chức “Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam” được tổ chức thường xuyên và có quy mô ngày càng đa dạng hơn, phong phú hơn, góp phần vào việc tăng cường tình cảm, đoàn kết gắn bó giữa các DTTS trên địa bàn.

Thứ sáu, tiếp tục sưu tầm, quản lý và phát huy các di sản văn hóa mang bản sắc tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn; tổ chức các lớp truyền dạy công chiêng. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nhà nước cho công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy văn hóa các DTTS; đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực ngoài xã hội vào việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của đồng bào DTTS.

Thứ bảy, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; nâng cao hiệu quả hoạt động của các đoàn thể tại cơ sở, đặc biệt là vai trò của đoàn thanh niên để họ là những lực lượng tập hợp thanh niên trong việc tìm hiểu, kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc. Có các chế độ đãi ngộ thỏa đáng, phù hợp với những nghệ nhân dân gian, để học thực sự phát huy vai trò là người giữ lửa truyền thống văn hóa của cộng đồng; đồng thời, phát huy vai trò của các già làng, chức sắc tôn giáo trong việc bảo tồn, giữ gìn phát huy giá trị văn hóa...

N.Đ.H



Người Già Làng

TẬN TỤY

 NGÂN HẬU

Với nụ cười thân thiện và cách nói chuyện gần gũi, cởi mở, nông hậu; tận tụy, hết lòng vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của bà con thôn bản, đó là cảm nhận của nhiều người khi tiếp xúc với già làng Điểu K' Ít ở bản Brun, xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên. Vừa chăm lo phát triển kinh tế gia đình ổn định, vừa tích cực tham gia công tác thôn bản với lòng nhiệt tình và biết cách vận động người khác nên già làng trở thành người có uy tín, được bà con trong bản tin yêu.

Gắn bó với cuộc sống của bà con trong bản nên ông hiểu rõ hoàn cảnh cũng như nhu cầu phát triển kinh tế của từng hộ gia đình. Bởi vậy, khi ông đi tuyên truyền, vận động hay phổ biến chủ trương, chính sách, pháp

luật của Đảng và Nhà nước luôn nhận được sự đồng tình, hưởng ứng của bà con.

Thực hiện chính sách định canh định cư của Đảng và Nhà nước, già làng Điểu K' Ít đã tích cực vận động, tuyên truyền để bà con hiểu về chính sách lớn này và đồng lòng thực hiện. Nhờ vậy, kể từ năm 2006, khi tất cả các hộ trong bản thực hiện định canh định cư tại bản Brun, già làng đã dẫn dắt bà con đồng bào nơi đây vượt qua nhiều khó khăn, vươn lên ổn định cuộc sống, xây dựng thôn bản ngày càng đổi mới. Đến hôm nay, đời sống của bà con đã ổn định và ấm no hơn, đặc biệt là việc đi lại, việc học hành và chăm sóc sức khỏe của bà con thuận lợi hơn rất nhiều.

Từ kinh nghiệm phát triển kinh tế của gia đình mình, già

làng Điểu K' Ít đã chia sẻ, hướng dẫn bà con trong bản tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào phát triển kinh tế vườn đồi, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, trồng lúa nước; kết hợp với phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và đan lát các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp. Bên cạnh đó, ông đã vận động bà con Nhân dân trong bản tham gia Tổ cộng đồng nhận giao khoán, quản lý, bảo vệ 660ha rừng; từ đó, bà con tích cực tham gia cùng với lực lượng kiểm lâm thường xuyên tuần tra bảo vệ rừng, vừa góp phần bảo vệ các diện tích rừng của Vườn Quốc gia Cát Tiên, vừa tạo nguồn thu nhập tăng thêm cho mỗi gia đình theo chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Với uy tín và ý thức trách nhiệm của mình, già làng Điểu



Già làng Điểu K' Ít

K' Ít không chỉ góp phần giáo dục đạo đức lối sống mà còn giúp đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây từng bước đẩy lùi những hủ tục lạc hậu. Điều này được thể hiện rõ qua việc: Già làng đã vận động bà con trong bản cùng hưởng ứng, thi đua thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhờ vậy, các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trước đây của bà con đã được bài trừ, Nhân dân trong bản đều phát huy tinh thần đoàn kết, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, các thủ tục thách cưới được đơn giản hóa và chỉ mang tính nghi lễ, chứ không còn coi nặng về vật chất. Cùng với đó, các phong tục truyền thống tốt đẹp của bà con được chú trọng bảo tồn và phát huy như: Giữ gìn trang phục và nghề dệt truyền thống, bảo tồn văn hóa công chiêng, các nghi thức lễ hội... góp phần duy trì, lưu giữ những nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc mình. Trong bản còn thành lập được các đội

văn nghệ và thể dục thể thao, duy trì tổ chức tập luyện thường xuyên và tích cực tham gia vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa phương.

Ấn tượng khi đến bản Brun là con đường vào bản luôn được trồng hoa rực rỡ, sạch đẹp và các hộ gia đình nơi đây, nhà nào cũng vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, trước nhà đều trồng hoa và cây cảnh, tạo nên cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp cho buôn làng. Bản Brun hiện có 23 hộ với 87 nhân khẩu đều là dân tộc Mạ. 100% hộ dân trong bản đều có nhà xây kiên cố và đều đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 9 năm liền giữ vững danh hiệu bản văn hóa. Với cảnh quan đẹp, yên bình, cùng tinh thần chung sức, đồng lòng xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh của bà con nên bản Brun đã được UBMTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng công nhận là “Khu dân cư kiểu mẫu” năm 2020.

Là một già làng có uy tín trong bản, trong vai trò là Trưởng Ban công tác Mặt trận của bản Brun, đồng thời là Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, lúc nào

già làng Điểu K' Ít và gia đình cũng luôn gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chủ động, gương mẫu tham gia các phong trào, hoạt động do địa phương phát động, đồng thời vận động bà con trong bản cùng tích cực hưởng ứng, thực hiện. Ở vai trò, nhiệm vụ nào, già làng cũng luôn nỗ lực với mong muốn để đời sống bà con trong bản ngày một ấm no hơn, các con, các cháu được học hành đầy đủ hơn.

Già làng Điểu K' Ít chia sẻ: “Mình luôn cố gắng thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mong muốn bà con đoàn kết, cùng phát triển kinh tế, xây dựng buôn làng giàu đẹp”. Nhờ đó, nhiều năm nay, bản Brun được biết đến là một trong những bản đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu của huyện Cát Tiên và trong thành tích đó luôn có sự đóng góp tích cực của cá nhân già làng Điểu K' Ít.

Với những đóng góp tích cực cho cộng đồng, già làng Điểu K' Ít vinh dự nhận nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương như: Kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân số, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, Bằng khen của Bộ Quốc phòng năm 2019, Bằng khen của Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam năm 2020, Bằng khen của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2021. Mới đây, già làng Điểu K' Ít được UBMTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng tặng Bằng khen về thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của MTTQ Việt Nam các cấp giai đoạn 2017-2022.

N.H